Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

MỖI SỐ : 0$02

	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]	[illegible]
Một năm . .	6$00	6$90	6$50	6$30	6$60	9$00
Các làng và						
Các công-sở	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»
Sáu tháng . .	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	4.50
Ba tháng . .	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	2.25
Một tháng . .	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	0.75

Les abonnements partent du 1er et du 15 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Adresse télégraphique
TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE n° 150

ANNONCES
Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m065 de large.
4e page. Une seule insertion. . . . 0$20 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . . . 0$15 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Cũng « bình đẳng » đấy

Chữ « bình-đẳng » là một chữ danh-từ mới xuất hiện ở xã hội ta vào khoảng năm bảy năm nay, cùng với những chữ danh-từ mới khác như chữ « văn-minh », chữ « tự do », chữ « nữ-quyền », chữ « lạc-lợi » v. v. cùng nhập tịch trong quốc-ngữ giới nước ta mà làm cho tư tưởng người mình sinh ra biến-thiên, học thuyết người mình thành ra thay đổi ; những chữ ấy đến ngày nay cơ hồ hóa thành những tiếng khẩu đầu-thiền khắp trong các hạng người xã-hội, mà hồi-tưởng mấy năm trước, thật còn là những tiếng nói phải ngượng miệng, nghe phải chướng tai. Trong tờ báo Trung-Bắc này, thuộc về những chữ như chữ « văn-minh », chữ « tự-do », chữ « nữ-quyền », chữ « lạc lợi », đã từng có nhiều phen mượn ngòi bút ngay-thẳng mà giải thích cái nghĩa đích-đáng của những chữ ấy thật là minh bạch và phát minh cái độc tạ khẩu về những chữ ấy thật là tinh tường ; còn cái chữ « bình-đẳng » mà luận-giả bày tỏ ra đây, cứ những chuyện sờ-văn sờ-kiến hiện thời, thì luận-giả cũng dám cả quyết mà kết đoán một câu rằng ; cái chữ « bình-đẳng » lạm dụng ở trong xã-hội ta ngày nay, họa hại quả không biết là chừng nào, mà cái nghĩa « bình đẳng » ngộ giải ở trong xã hội ta ngày nay, chân tướng quả không còn lấy một chút ; nói đến tiếng « bình-đẳng », quả cũng khiến cho những người còn hơi có tâm huyết, hơi có kiến-thức, phải lấy làm động phách kinh tâm. Vậy xin đem cái chữ « bình-đẳng » làm đề mục cho bài này, giải thích cái nghĩa đích đáng của chữ « bình đẳng » cho minh bạch, phát minh cái độc tạ khẩu về chữ « bình-đẳng » cho tinh tường, tưởng cũng là một câu châm-ngôn có ích cho những người ngộ giải và lạm dụng chữ ấy đương cái buổi nhân-tâm hoàng-hoặc, danh nghĩa hỗn-hào này vậy.

Chữ « bình-đẳng » bởi chữ Pháp « égalité » mà dịch ra, nó có cái ý vị rất sâu xa, cái chỉ thú rất màu nhiệm. Về thế kỷ thứ 16, các nhà thạc-học đại-triết phát-minh cái lẽ nhân-quyền thiên-phú, ai cũng như ai, người ta phải lấy cái bụng đồng-bào đồng-loại mà coi nhau như một bậc một hàng, không nên lấy thế lực, lấy quyền-tước, lấy tiền của mà ỷ mình khinh người, cậy khôn mạnh mà áp chế kẻ ngu hèn, cậy phú quí mà khi lăng kẻ bần tiện. Than ôi ! cái họa bất bình-đẳng ở Âu-châu về đời trung cổ, thật là trời đen đất tối, sông lở núi nghiêng ; nhờ có cái tư tưởng ấy, cái học thuyết ấy, mà bất bình-đẳng hóa ra bình đẳng, cái tia sáng bác ái lên, cái lửa độc chuyên chế tắt, mà toàn cảnh Cựu-đại-lục được thấy cái quang-cảnh gió quang mây tạnh, cỏ múa hoa cười ; cái chữ « bình-đẳng » ở xã-hội Âu-châu từ thế-kỷ thứ 19 đến giờ, quả ai cũng phải công nhận là cái khoản chắc bùa thiêng làm cho nước trị dân yên, người khôn của thịnh.

Cái tư-tưởng ấy, cái học-thuyết ấy nhờ người Đại-pháp sang khai hóa mà thâu-nhập đến xứ ta ; người ta đã thu được cái quả tốt trong mấy trăm năm rồi, thì mình hẳn cũng gieo được một cái nhân tốt cho mấy mươi đời nữa. Nhưng khốn thay ? đất xấu thì giống cây gì cũng chửa tốt ngay được. Cái xã-hội ta đương ở cái thời-đại thanh hoàng bất tiếp, mới thì chưa chín, mà cũ đã gần tàn. Phàm cái tư-tưởng gì, cái học-thuyết gì dù hay đến đâu, vào đến xã-hội mình thì nảy ra mầm dở hết. Vì ngộ giải và lạm dụng cái chữ « bình đẳng » mà con bất thuận với cha, em bất tôn với anh, vợ vô lễ với chồng, học trò vô phép với thầy, đầy-tớ nghịch mệnh với chủ nhà, dân trai ngỗ ngược với huynh-thứ, thậm chí có kẻ cũng mạo tịch trong làng nho, cũng tự mệnh là tân-học, mà công nhiên dám vũ-nhục cả phụ-chấp sư-chấp, khinh-miệt cả hiền triết đông tây ; mới đây nghe một câu chuyện, có một đứa vô kỷ-đan, ở giữa đám trù-nhân quảng-tọa, mở miệng gọi đức Khổng-phu-tử bằng thằng, cho đến người đồng thời, những cụ thượng này, cụ tuần khác, ông phủ nọ, ông huyện kia, đều nhất khái tặng cho cái huy hiệu khiêm nhã ấy cả. Ở nước ta bây giờ, người thức-giả đương lao tâm tiêu tứ, nghĩ cái cách bảo-tồn lễ giáo, duy trì trật-tự trong xã-hội, mà còn sợ một cây trụ đá chưa dễ cản được ngọn sóng dồi-phong ; nghe câu chuyện trên, thật ai cũng phải rùng mình vì nỗi trật tự điên đảo, lễ giáo lăng-ri, đến thế là cùng cực !

Xưa bà Roland nước Pháp có một câu danh ngôn truyền tụng rằng : Tự-do ôi ! tự do, thiên hạ biết bao nhiêu tội ác mượn cái tên mi mà làm. Luận-giả nay cũng xin nói lời rằng : Bình đẳng ôi ! bình đẳng, thiên hạ biết bao nhiêu tội ác mượn cái tên mi mà làm.

1.

ÂU CHÂU ĐIỆN TÍN

HAVAS

Paris, ngày 27 Juin 1922

Việc nhà Thực-nghiệp ngân-hàng

Hội-đồng các quan Thượng-thư đã ưng chuẩn bản dự thảo về việc cứu với nhà Thực-nghiệp ngân hàng.

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux ngày 27 Juin 1922

Kỷ-niệm trận Verdun

Ngày chủ-nhật mới rồi đã làm lễ kỷ niệm năm thứ sáu trận Verdun, có Thống-chế Pétain đến dự lễ.

Đám tang Thống chế Wilson

Trong khi đưa đám quan Thống chế Wilson, có công tước Connaught đại diện Anh-hoàng, Thống-chế Foch thì đại-diện binh gia Đại-pháp. Lại có các tướng quân Nivelle và Weygand. Trong khi đi đường quan Thống-chế Foch đi ngang hàng với công-tước Connaught. Tướng-quân Panouse mang một cái biển có gài đệ nhất hạng Bắc-đẩu bội-tinh của quan Thống-chế. Vòng hoa của quan Thống-chế Foch viếng có đề mấy chữ : « Viếng người bạn quý nhất của tôi » Sau khi làm phép ở giáo đường Saint Paul, thì táng tại mộ huyệt của giáo-đường vào khoảng giữa hai mộ của Thống-chế Wolseley và Thống-chế Robert.

Cuộc hội-nghị La Haye

Chiều thứ hai này thì các đại-biểu của Chánh-phủ Xô-viết sẽ tới La Haye.

Việc nước Đức

Ngày hôm chủ nhật tại Berlin các chánh-đảng về tả-phái có tổ chức cuộc biểu-tình về việc hành-thích M. Rathenau.

Trong khi ấy lại có hơn hai vạn người về đảng quốc-gia biểu tình kịch liệt, và công-kích chánh-phủ Cộng-hòa và tờ hòa nghị Versailles.

Tại nghị-viện nước Đức, M. Wirth có đọc một bài diễn-văn phản-đối các chánh-đảng có trách cứ về việc hành-thích M. Rathenau. Ông nói rằng chính ông cũng tiếp được giấy dọa giết ông. Sau ông có ca-tụng cái chánh-sách thi hành tờ hòa-nghị Versailles, vì như ý ông chỉ có cách ấy là chứng cho thiên hạ biết rằng tờ hòa-nghị không có thể thi-hành được mà thôi.

Bordeaux, ngày 28 Juin 1922

Việc nhà Thực nghiệp ngân-hàng

Quan Tài-chánh bộ Thượng thư có trần thuyết về bản tờ trình của Hội-đồng các quan Thượng-thư về việc cứu với nhà Thực-nghiệp ngân-hàng. Lời kết luận trong bản tờ-trình ấy Hội đồng đều ưng chuẩn.

Nước Ý và nước Anh

Báo *Temps* có nói rằng ngày hôm thứ hai quan Ngoại-vụ bộ Thượng-thư nước Ý M. Schanzer đã hội nghị ở Londres với Lord Balfour. Hai ngài đã xét về các vấn-đề sau này : việc xứ Palestine, việc cương giới của thuộc-địa hai nước Anh-Ý ở Đông Phi-châu, thuộc địa nước Ý tại Ai-cập. Hôm thứ ba, quan Schanzer hội-nghị với quan Thuộc-địa thượng thư nước Anh.

Việc nước Đức

Theo như ý gia-quyến M. Rathenau, thì không làm lễ quốc-táng. M. Wirth sẽ đọc một bài điếu-văn.

Từ hôm thứ ba đến hôm thứ tư, thì các thợ thuyền sẽ đình công để biểu-tình bất phục việc hành-thích M. Rathenau, trừ ra thợ-thuyền hỏa xa, thì chỉ đình-công trong năm phút mà thôi.

Lại có tin rằng ở Berlin thứ ba này đảng Thứ dân cũng sẽ biểu tình.

Hoàng-thượng tại Đại-pháp

(Lược dịch lời điện báo chữ Tây)

Ngày 27 Juin

Quan Giám quốc Millerand có đặt tiệc khoản đãi Hoàng-thượng.

Khi đến tiệc Champagne, quan Giám-quốc có đọc diễn văn. Ngài có nhắc lại tấm lòng sốt sắng của các tử-đệ Nam-Việt đã vui lòng đến góp phần với Đại-pháp trong công-cuộc chiến tranh mới rồi, thực là cái kết quả tốt tươi của cái chánh sách thuộc-địa Đại-pháp, đã làm cho người Pháp người Việt hai đằng tin cẩn và thân ái lẫn nhau.

Hoàng thượng có ngự đáp lại, Ngài tỏ rằng lần này là lần đầu mà một vị Hoàng-đế Nam-Việt bước ra khỏi bờ cõi nước nhà, ấy là để làm một nghĩa vụ rất thiêng liêng vậy. Nghĩa vụ ấy tức là đến cảm tạ lại một nước rất đáng tôn quí rất trọng nhân đạo vậy. Sau Hoàng thượng có nhắc đến cái giây liên lạc đời đời gắn bó của hai dân tộc Đại-pháp và Đại-Việt.

Ngày 28 Juin 1922

Hôm chủ-nhật, Hoàng-thượng đã ngự đến xem cuộc đấu mã ở Longchamp. Ngài ngự đi bằng một cái xe song-mã rất đẹp. Có Hoàng thái-tử, quan Thuộc địa bộ Thượng-thư, quan Toàn-quyền Đông-pháp cùng đi với ngài. Khi Hoàng-thượng ngự tới nơi, công chúng đều hoan-hô. Hoàng-thượng ngự lên trên cao đài để riêng cho các chức-vị, gần chỗ quan Giám-quốc Millerand ngồi. Mãi đến vòng ngựa sau cùng, Hoàng-thượng mới ngự lại về. Ai nấy lại hoan-hô một lần nữa.

Buổi chiều Hoàng-thượng ngự đến xem diễn kịch tại rạp Opéra. Buổi ấy diễn tấn *Faust*, người đến coi đông lắm. Hoàng-thượng, Hoàng-thái-tử, và quan Thuộc-địa bộ Thượng-thư cùng nhiều chức-vị ở Đông-pháp tới nơi, thì phường nhạc có cử bài quốc-ca chào mừng.

Hôm thứ hai, hồi 10 giờ, tại vườn Nogent-sur-Marne có làm lễ rất long trọng. Hoàng thượng có ngự tới dự lễ ; khi Ngài ngự tới cửa vườn Nogent sur-Marne, thì có quan Gourdon là hội-trưởng hội Kỷ-niệm Đông-pháp ra nghênh-tiếp Ngài. Có kỵ binh và bộ binh thuộc-địa bồng súng chào.

Hoàng thượng ngự lên ngồi trên cao-đài đặt trước tháp Kỷ-niệm các binh-sĩ tử-trận về ngạch Thuộc-địa. Có quan Thuộc-địa bộ Thượng-thư, quan Toàn-quyền Đông-pháp quan Thống-chế Foch cũng cùng lên cao đài với Ngài. M. Gourdon có đọc một bài diễn-văn rất hùng hồn, tán-dương [illegible] Á-đông đã đem thân đến góp phần trong cuộc chiến-tranh để bảo-thủ bờ cõi nước Pháp, và đã vì nước Pháp mà quyên-sinh tại nơi chiến-trường. Hoàng-thượng đáp lại lời lẽ rất sốt sắng. Rồi Hoàng-thượng có đặt trên tháp Kỷ-niệm một bó hoa, có quấn băng sắc cờ Đại-Việt và sắc cờ Đại-pháp một cách rất là cẩn-trọng. Hoàng-thượng có ban kim-bội cho nhiều bà đầm khán-hộ của hội Hồng-thập-tự.

Đoạn, Hoàng thượng ngự đến đền Kỷ niệm các tử-sĩ Nam-Việt. Có lính tập Nam Việt đứng giàn hàng hai bên đường. Hoàng-thượng ngự vào trong đền, để làm lễ kỷ-niệm linh-hồn các tử-sĩ. Ngài có ngự thắp hương lên ban thờ các tử-sĩ về bên Lương. Ngài lại ngự đặt một bó hoa ở Kỷ-niệm-tháp những tử-sĩ về bên Giáo cũng dựng gần ngay đấy.

Hồi 11 giờ, Hoàng-thượng ở Nogent mới ngự về. Công chúng hoan hô một cách rất náo nhiệt. Bây giờ cũng có đến mấy trăm người Nam-Việt ở đó. Lễ ấy xem ra rất cẩn trọng rất uy nghi. Đó cũng là một cái biểu hiệu tấm lòng tương thân tương ái của hai nước Pháp Việt vậy.

Bàn về kinh tế nước Tàu

Mấy năm nay ta thấy ở nước lân-bang ta chỉ những nội-loạn, nam bắc tương-tranh, bè nọ đảng kia thì ta tưởng rằng đường kinh-tế không tài nào là mở mang được. Nhưng đem cái hiện-tình về đường kỹ-nghệ, thương-mại, v. v. mà so sánh với mấy năm về trước thì biết rằng tuy trong nước có cách-mệnh, dân sự loạn lạc mãi mà nước Trung-hoa cũng có phần mở mang về đường kinh-tế. Cái căn-nguyên ấy bởi đâu ? bởi người Hoa kiều bất cứ ở tỉnh nào, bất cứ thuộc vào đảng nào, cũng biết rằng nước mình cần phải khai khẩn những tài-nguyên ở dưới đất, mở mang đường kỹ-nghệ, giao-dịch với các nước thì mới ra khỏi cái cảnh-ngộ rối loạn này mới có thể bước lên con đường văn-minh tiến hóa mà ngang vai các liệt-cường trên thế-giới được.

Nước Tàu là một nông-quốc từ đời thượng-cổ. Đất thì tốt, khí-hậu ôn-hòa, dân-sự thì chịu khó làm ruộng, nhưng cách thức cày cấy còn tùng cổ nhiều, không chịu dùng máy móc và phân hóa học, cho nên những nông-sản như thóc gạo bông, chè, v. v. chỉ chiếm được một cái địa-vị bé nhỏ ở trên thị-trường thế-giới.

Về những tài nguyên khoáng-vật thì nước Trung-hoa thật là dư-dật. Như than mỏ thì có khắp mọi nơi, nhất là ở những tỉnh Sơn-tây (Chansi) Cam-túc (Kansou) Sơn đông (Chantoung) Hồ-nam và Vân-nam, nhưng cách khai khẩn còn theo lối cổ. Mới rồi một bọn phái viên Nhật có tìm thấy hai mỏ to lắm, một mỏ ở tỉnh Giang tây, một mỏ ở Mông-cổ, rộng có đến 60 vạn ki-lô-mét vuông. Sắt cũng có nhiều, nhất là ở tỉnh Sơn-tây và hai bên bờ sông Giang-tử ; lại còn có những mỏ chì, mỏ đồng, kẽm, vàng, bạc vân vân.

Những khoáng vật ấy người Hoa kiều cũng đã bắt đầu khai khẩn nhiều. Cứ theo biểu tổng-kế năm 1921 là biểu tổng-kế cũng khá đúng thì nước Tàu khai được 25 triệu tấn than, nghĩa là đủ cho sự tiêu dụng trong nước và lại xuất-cảng được sang Nhật ít nhiều, mỏ sắt cũng mỗi năm khai được nhiều và trong cuộc chiến-tranh vừa rồi thì nước Nhật phải mua của Tàu thật nhiều sắt và những khoáng-chất khác mà xưa nay vẫn mua của Hoa-kỳ.

Khoáng-vật đã nhiều, nhân công lại dư dật, cho nên cái tiền-đồ nước Tàu về đường kỹ-nghệ cũng có thể phát đạt lắm được. Trước kia chỉ có ít mỏ và ít nhà máy dệt còn thì về đường kỹ-nghệ nước Tàu tịnh không có gì. Mãi đến cuối chính-thể Mãn-châu, người Hoa-kiều không muốn Âu-hóa nữa, mới chế tạo lấy mà dùng. Kịp đến thời cách-mệnh và đến buổi đế chế những đồ Nhật-bản thì cái lòng nhiệt-thành về đường kỹ-nghệ của nước lại càng thịnh-hành lắm. Cho nên kỹ-nghệ Trung-hoa chỉ có một khoảng ngắn thời giờ mà tiến lên được một bước dài.

Kỹ-nghệ về khoáng vật thì thịnh ở tỉnh Sơn-tây và nhất là ở tỉnh Hồ nam, vì có mỏ than lại có mỏ sắt và chì. Ở Hán-khẩu, Thượng-Hải, và Hồng-kông đều có những xưởng lớn để đóng tàu chiến. Kỹ-nghệ làm bông thì lại càng phát đạt lắm. Năm 1917. trong khi chiến-tranh, 40 nhà máy mà 31 nhà của người Trung-hoa, mở ra ở chung-quanh Thượng-hải mà dệt bông, thành ra kẻ bông ở hoàn-cầu thì nước Tàu đứng vào thứ ba, sau Hoa-kỳ và Ấn-độ. Kỹ-nghệ tơ lụa xưa vẫn không tiến-bộ chút nào, vì chăn tằm còn theo lối cổ thì nay đã mở mang nhiều vì đã biết theo những cách thức của người Nhật làm ở chung-quanh thành Thanh đảo và nhất là ở Nam mãn-châu. Nhưng kỹ-nghệ Trung-hoa còn có điều khuyết-điểm là chưa có đủ người đốc suất cho thạo, lại chưa có đủ những nhà tư bản cho vững vàng.

Còn như thương-mại thì tuy rằng cuộc chiến-tranh ở Âu châu có làm cho sự giao-dịch khó khăn, nhưng cũng phát đạt nhiều. Đường xe-lửa dài cả thảy được 12 vạn ki-lô-mét đã dùng cho sự thương-mại được nhiều lắm. Việc thương-mại với ngoại-quốc thì năm 1917 được hơn 6 trăm ức phật lăng mà trong cái số ấy thì có hơn 2 trăm ức là tiền xuất-cảng.

Xem như thế thì biết rằng kinh-tế nước Tàu cũng đã có phần mở mang nhiều và nếu trong nước không gặp phải cái cảnh-ngộ rối-loạn như thế thì chẳng bao lâu nước Tàu trở nên cường thịnh, vì một nước rộng đến 11 triệu ki-lô-mét vuông, đông đến ngoại 400 triệu người, lại có tài nguyên dư-dật, thì chẳng chóng thì chầy cũng có ngày kia thành một thị-trường hoạt động nhất trong thế-giới.

P. V. T.

Người mình có công-đức hay không ?

Hoặc có người hỏi rằng : Người ta không thể ai đứng một mình ở khoảng giời đất được, nên phải có công-đức đối với nhân-quần, Tây-triết có câu : « Cả thế gian chỉ là một dân đảng. » Đông-hiền cũng nói : « Người ta trong sự cấp-tai phó-nạn thì dẫu người dưng nước lã cũng coi như người trong nhà ». Xem thế thì biết các bậc hiền-triết Tây, Đông đều muốn dạy người lấy tấm lòng bác-ái mà đối với nhân-loại, giúp người người giúp, chết nợ đồng lần ; thương người người thương, tấm tình quanh quất. Xem như các nước văn-minh bên Âu, Mỹ, thì ra không ai là không có chút công-đức đối với loài người, nào dựng nên hội để dạy cho kẻ tàn-tật biết chữ biết nghề, nào lập thành các phúc-đường để nuôi dạy trẻ con vô-thừa nhận. Đó là phần trong một nước thì tấm lòng công-đức ấy, ta còn cho là người trong một nước thì thương.... Song người văn-minh có những thế là công-đức mà thôi đâu, dẫu đối với người nước ngoài cũng thế. Ngay như gần đây nước Nga phải cái nạn Quá-khích, nhân-dân đói khát, con trẻ bơ vơ, những sự ăn thịt người cùng giết chết con hằng ngày đều có, đang lúc nhân-loại phải cái thảm-họa như thế, nước ngoài chẳng nhẽ ngồi nhìn, vậy nên nước thì đem lương đến phát-chẩn, nước thì đón trẻ con về nuôi để mong cứu người Nga ra khỏi vòng than lửa. Xem thế thì đủ biết công-đức của người các nước là thế nào, cái tấm lòng quảng-đại từ-bi, thực đối với thế giới chỉ là một dân-đảng, chớ câu nói ấy không phải là câu nói mẫu, mà thực có thực-hành trong cái chủ nghĩa bác-ái. Cái tấm lòng công-đức ấy thực nên qui-hóa, Trông gương người đó, nghĩ đến ta mà lại ngán ngẩm vô cùng, một dân-tộc hơn 2000 năm theo về đạo Khổng đạo Phật, chữ Đồng-nhân, câu Kiêm-ái đã thành ra những tiếng đầu lưỡi của ta, thế mà nói đến công-đức của người mình chẳng qua là tô tượng đúc chuông, làm đền sửa miếu, và thí tiền thí gạo cho lũ ngay tưng sườn xáo, cho cháo cho áo với những lũ ma đói quỉ hờn, thế mà họ làm ra cũng chẳng qua là cầu lấy cái phúc bông lông, tham lấy cái danh huyền hão, chớ kỳ thực chẳng những điều ấy là không phải công-đức, mà chính lòng họ cũng có phải vì công mà gây đức đâu ? Vậy nên ta cứ trông thấy những kẻ tàn tật, những đứa trẻ con, chẳng có nghề nghiệp chính đáng gì mà làm ăn, chẳng có anh em cha mẹ gì mà nương tựa, thế mà chẳng ai là người cứu giúp, chỉ cứ quanh năm phải sinh-nhai ở chốn ty điền, bị bát lôi thôi, áo quần rách rưới, đầu đình xó chợ, đám hội nhà chay, trông thấy thế ai là kẻ hữu tâm mà chẳng xót chẳng thương chẳng buồn chẳng giận, thương xót buồn giận cho kẻ khổ sở cùng vô-sở-xuất kia thì ít, mà thương xót buồn giận cho cái công-đức của người mình thì nhiều, nghĩ lại mình mà thêm dơ, dọ với người mà đáng thẹn. Một nước bán-khai mà phong-tục như thế, tâm-lý như thế, đối với người trong một nước còn chẳng chu-cấp được, huống chi còn mong gì có tấm lòng bác-ái mà đối với sự hoạn-nạn xảy ra ở người trong thế gian. Thế thì cái công-đức của người nước ta, dám hỏi rằng đã có hay chưa ?

— Nghe lời khách nói lòng cũng có chút cảm động, liền ngẫm-nghĩ mà đáp lại rằng : Khách nói thế, tôi cũng có thể đáp được rằng tấm lòng công-đức của người mình cũng có chớ không phải rằng không, những cái công-đức lông-bông của dân ta tuy cũng có nhận lắm, nhưng cái công-

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường.
Từ rofilms của Cornell

đức của ta đối với sự hoạn-nạn của loài người, không phải rằng không có, chỉ vì người mình không giầu về tinh phát-khởi, nên những kẻ nghèo nàn tuy cũng được nhờ chút công-đức của giúp, nhưng vì không có tinh phát-khởi, nên cái công-đức chỉ cứ nhân-tuần có thôi, mà không được rộng-rãi rõ-rệt bằng người. Nay ta xem những năm đói kém, nhiều nhà cũng đem tiền gạo mà phát cho kẻ nghèo, nhiều người cũng đem những đứa trẻ con vô-thừa-nhận về nhà mà nuôi, lại như những cuộc quyên tiền để giúp cho những trẻ và những xã bị nạn về cuộc Âu-chiến bên Pháp, bỉ dân ta cũng vui lòng mà giúp cấp, tuy thế đều không phải là cho toàn-thể những kẻ nghèo nàn được nhờ vả, thế nương cũng đủ biết rằng người mình vẫn sẵn có lòng công-đức, đối với trong xã-hội, đối với người ngoại quốc cũng không thẹn gì lòng bác-ái của người văn-minh. Thế sẵn có lòng bác-ái, có chút công-đức như thế rồi, thì tuy giờ chưa có ai phát-khởi mà dân ta chịu cực cô-túc mãi, không được rợ-rệt ra mà tỏ lòng bác ái nên cái hiệu-quả hoàn-toàn, thế nhưng nếu có người đứng lên mà hiệu-triệu cái chủ nghĩa ấy với quốc dân, thì tất quốc-dân sẽ nô-nức nhau mà giúp góp vào cho nên việc nghĩa.mà những kẻ nghèo-nàn khổ-sở không có chỗ nương-tựa, sẽ có một ngày nhờ công-đức của người đồng-xứ, mà trở nên có nghề-nghiệp chính-đáng, tự-cách tự-lập để dự vào một phần quốc-dân, ta sẽ không nên buồn mà giận cho phần công đức của người mình nữa. Nói đến đấy, ta lại nhớ ra ở Hà-thành ta hiện nay đương sáng lập nên một hội Bảo-trợ cho trẻ con Annam vô thừa-nhận, người sáng lập là một bà Qui-quốc và một bà Annam, chủ-ý định quyên tiền để mà nuôi lấy những đứa trẻ cần-bất cần-bơ, cho nó có đủ giao-dục thông-thường đặng sau này gánh vác với xã-hội một phần trách-nhiệm, mà không đến nỗi bỏ làm một hạng phế-nhân. Tử-bi thay, rộng rãi thay, chủ-nghĩa bác ái ngày nay đã có người sáng-kiến rồi, của phẩn giúp cho có cơ-sở vững-vàng, có bao-hàm rộng-rãi, là trách-nhiệm về công-tâm của đồng-bào ta đấy. Phúc nào cho bằng phúc này, đồng-bào ta nên mỗi người một tay cùng giúp vào, dù ít dù nhiều, cũng gọi là góp chút công đức với nhân-loại, kiến thu tàu công đầy lỗ, nước chảy mãi cũng thành sông,cái chủ-nghĩa cao-thượngnhường kia, ta nên lấy chỉ-tại-quốc, mà góp vào một phần nhân-đạo, công việc một tác đến tay còn bộ bế, tử-bần hội tác đến tay còn lỉ ỉ., nhưng quốc dân ta vẫn sẵn có lòng công-đức thì lo gì hội chẳng có cơ phát-đạt to Nào các đồng-bào ta, cố sức cổ công mà giúp vào, cho những đứa trẻ chúng vô số cốc kia sau này không đến nỗi trộm cắp ăn xin, mà được hưởng chút hạnh-phúc ở chỗ quang-thiên hóa-nhật. Làm phúc không mong báo, vì người không kể riêng, thế mới là biết đồng đồng bào, thế mới là không bỏ phí cơ-hội. Nào đồng nhân, nào kiêm ái, sao cho khỏi mang tiếng là ta không biết yêu nòi giống, sao cho khỏi mang tiếng là ta không có hằng-tâm, ta đương đinh-chúc mà mong ở đồng-bào ta, nếu mau mau bỏ tiền mà giúp vào cho hội bảo-trợ trẻ con Annam vô thừa nhận.

Bật-Minh

VĂN UYỂN

Nhớ nhà

Bạch-đằng hồng thấy nỗi thu ba.
Ngọn nước Tràng-giang bắc chảy xa.
Muốn dặm tỉ phần mơ đấng nhỉ.
Năm canh phòng vũ thấy đau mà.
Ngậm tho lệ rực rỡ vui lòng khách.
Nhắp chén Lưu Lính mượn chất khó.
Bạn cũ Bắc thành khôn xiết kể.
Bao giờ chốn ấy lại càng qua.

Lên lầu Thiên-vân Kiến-an

Chót vót đâu nơa một ngọn lầu.
Ác vàng coi tựa đứng bên châu.
Trăm hoa rực rỡ vui lòng khách.
Giám năm lo mơ gợi mối sầu (1).
Trong cõi nơi ra xô ng Lạch nhỏ
Ngoài lơn trông xuống nẻo Voi đâu?
Vì đã sớm biết đường sup tinh.
Lỡ lần gành đua với địa cầu.

Hoàng-đình-Chương

(1) Chữ nói Thung vẫn có câu nghĩa-địa Khách

Việc dùng nhật công trên Thượng-du

Ngày 10 Juin 1922 quan Thống sứ Bắc-kỳ có tờ thông tư cho các quan Công-sứ Lạng-sơn, Lào-kay Sơn-la, và các quan coi đạo binh Hà-giang và Lai-châu, về việc dùng nhật công trên thượng-du, đại ý như sau này:

Việc bắt dân thực hành nhật công thì dân các quan Công-sứ giám kiểm nghiêm nhật thế nào cũng không khỏi sinh tệ. Cho nên Chính phủ Bảo hộ thấy chung cổ ý giảm dần đi: trước bắt công sưu thì phải 48 ngày, sau rút xuống 30 ngày, mà phải thực ngân 20 ngày, tiền thực lấy kém vào với thuế thân. Còn 10 ngày phải thực hành, thì sau lại cho thực 5 ngày. Sau hết chiến theo nghị ngày 9 Decembre 1908 cho toàn thực cả 10 ngày, mỗi ngày tính là mười lăm xu. Thế là trong các tỉnh trung du và hạ-du cho thực hết nhật-công rồi, thì trong các hạt nương-du cũng nên theo chính sách ấy. Và trên thượng-du cũng đã được nhiều nơi cho toàn thực hành, thì sau lại cho thực 5 ngày. Sau hết chiến theo nghị ngày 9 Decembre 1908 cho toàn thực cả 10 ngày, mỗi ngày tính là mười lăm xu. Thế là trong các tỉnh trung du và hạ-du cho thực hết nhật-công rồi, thì trong các hạt nương-du cũng nên theo chính sách ấy. Và trên thượng-du cũng đã được nhiều nơi cho toàn thực hành, thì sau lại cho thực 5 ngày. Sau hết chiến theo nghị ngày 9 Decembre 1908 cho toàn thực cả 10 ngày, mỗi ngày tính là mười lăm xu. Thế là trong các tỉnh trung du và hạ-du cho thực hết nhật-công rồi, thì trong các hạt nương-du cũng đã được nhiều nơi cho toàn thực rồi.

Vẫn hay rằng: có sẵn nhật-công thì khi gặp việc công-tác tự lịch cho một hạt nào đấy, thì tiện cho quan tỉnh cho nhân công đó dùng ngay được. Nhưng những việc công tác lấy đến không to lắt mấy, thường chỉ vào việc sửa lại đường sá cho tử-tế, nên cũng có thể tránh được sự khó nhọc vất vả cho dân mà cho được việc hiệp với tôn-chỉ khoan hượng chính sách nhà nước Bảo-hộ

Nên trước khi khởi hành việc công tác gì mới, thì phải làm ra chương-trình, có đại biểu dân bản cho thỏa hợp, rồi quan Thống-sứ duyệt y, để sau khỏi sự đang đắp đường rồi bỏ dở vì tại ông quan kiểm đốc thăng thuyên đi nơi khác. Chương-trình đã có các hội-viên bản hợp như thế là hợp với lòng dân chung vọng, nên lấy vào nhật công bắt đắp, nên giao cho các xã-dân nhận đắp mà tính tiền cho thỏa thuận giá công cho dân. Và xưa nay cũng đã mục kích rõ khi việc công tác gì có quan thì ở cho các xã-dân, thì bao giờ dân cũng sẵn lòng ra nhậu làm mà tính nhân công vừa phải

Còn như việc sửa đường sá thì giao cho dân làm, rồi tính nhân công cấp tiền cho là thích hiệp lắm. Trong một hạt thượng-du mà nhật công đã cho toàn thực rồi thì đường sá giao về các xã dân nhận tu bổ cả. Đoạn nào giao cho làng nào thì quan bản hạt đã chỉ định, khi dân không bận vào việc cày cấy thì tu bổ vào đường, làm xong, quan giám kiểm lại mà hợp thức thì cứ chiếu theo địa thế đất khó làm, mà phát công cho mỗi một nghìn thước tây là năm, mười đồng, giao tiền cho lý-dịch biên nhận lấy. Cách lý nên theo rộng mà làm, rồi tùy tình-thế dân mà châm chước đi.

Nên các quan thủ hiến mấy hạt thượng-du nên trù liệu cách bắt nhật công thực hành đi. Mà nơi nào có còn dùng thì chỉ một mình quan thủ-hiến bản tỉnh có quyền chỉ định cách dùng ma thôi, còn các quan thuộc viên thì chỉ khi có gặp có gì nguy hiểm, khẩn cấp, mới được tự tiện sai dùng nhật công mà thôi. Còn chính ý thì bao giờ nhật công cũng chỉ được dùng vào việc tu-bổ đường xá hay là vào việc công-tác đã có chương-trình quan Thống-sứ xét duyệt mà thôi.

Dư luận Nam-kỳ

Ta nên biết sự hèn dở của ta

Mình hèn dở mà mình xét biết được thời cũng còn là cao thượng, chớ nhèn dở mà không biết hèn-dở thời thiệt không còn chút cao thượng nào, mình phải biết mình cho đúng, thời ích lợi rất nhiều: xét biết được có điều gì hay, thời cố gìn giữ lấy, không nghe lời ban vô nói ra của thiên-hạ mà nay đổi, mai đổi; xét biết được điều gì của mình dở, thời rán mà chữa bỏ hoặc là chữa lại cho nên hay. Tôi tưởng cái đó là cái phép hay mình nên theo mà ăn ở với đời.

Cái phép đó hay cho từng người, lại hay cho cả một dân-tộc nữa. Một dân tộc không biết sự gì của mình hay dở cố giữ làm tinh-túy của mình, cái gì dở để chữa sửa cho ra hay thời còn gì hại bằng.

Luân-lý (La morale) của nước ta là nhân-ý rất hay, gia-đình ta nước đó mà có thứ-tự phân-biệt, trên nhà, dưới thuần, xã-hội ta nhờ đó mà êm-ái, có cái về bình tĩnh, lịch sự, ông cha ta có công học đạo Khổng, truyền đạo cho nhau cố giữ-gìn làm thành cái quốc túy để đến ngày nay người nước ngoài số đi còn trọng ta là dân văn-hiến, cũng là vì cái Luân-lý đó. Thế mà hèn nay, người thời xưng khoe-ngoan, kẻ thời nói thông-thái, mà không còn mấy ai biết đó là cái hay của mình, cố mà giữ cho vinh-viễn, để cho đến nỗi cái nền cái gốc Luân-lý đã lung-lay, lâm cho có người phải than rằng:

Nay lúc luân thường đảo ngược ru!

Ôi! Cái hay của mình, mình không biết mà giữ-gìn, còn cái hại nào lớn bằng! Tam cang là gì? Nay không mấy ai biết: Ta hãy xem dân ta đối đãi với vua ta thế nào; cha đãi với con, con đãi với cha; chồng đãi với vợ, vợ ở với chồng ngày nay, làm sao, thời biết. Năm Bảng quí báu, ngày nay có mấy người còn làm trọng? Những việc xảy ra hằng ngày trước mắt ta: nào là bất nhơn, thất đức, phản bạn, đối thầy những việc đó đã cho ta trả lời câu hỏi đó. Trong một gia đình, còn lớn-xộn cha con, chồng vợ không kính nhường hòa thuận nhau, trong một Xã-hội (xã hội là gồm các gia-tộc), không ai biết ở với nhau cho có nhơn, xử với nhau cho có nghĩa, giao thiệp cùng nhau cho có phép, đối với nhau thì lấy lợi, ở với nhau cho có tín thời xã hội sao kêu được là xã-hội? Một dân-tộc thế ấy, còn sống làm sao nổi?

Ấy chỉ vì mình không biết Luân-lý của mình hay rồi lấy những nghĩa tự do, bình đẳng, hiểu lầm, hiểu sai những nghĩa ấy mà nên gốc Luân-lý lung-lay, nên gốc xã-hội chuyển động. Còn cái dở của mình, chẳng không biết mà chữa bỏ mà chữa sửa đi.

Người mình nhỏ nhoi, yếu-đuối thái-quá, vậy mà nhiều kẻ cố mà nói rằng vậy là tự-nhiên, chớ không chịu là vì không biết thể-dục, không biết vệ sanh mà nên nỗi đó.

Bọn trẻ thời nước nhà hư hèn nhiều quá, vậy mà hễ nói ra thì lại có lắm kẻ cố cãi cho qua.

Người Tàu ở trong nước ta, nắm cả thương-quyền, mà người mình chỉ biết than-thở chớ không biết làm sao. Vậy là mình hèn mà mình không rõ, cái hại lớn lao là bao nhiêu?

Ước gì người nước mình nên xét mình cho đúng, điều nào hay giữ-gìn cho còn, điều nào dở bỏ đi cho hết, thời may cho nước nhà ta lắm.

Biển hay như Luân-lý tay lung-lay chớ chưa đến đổi nát, ta muốn giữ lại, thời người làm sách, kẻ diễn thuyết, giải thích cho người đồng bào rõ.

Điều dở như cái hèn biết than-thở là thua xét người Tàu, mà không làm sao cho khỏi kém họ, ta muốn chữa sửa, thời có gì khó, muốn là được cần tục-ngữ phép nói như thế không lầm. Nhà giàu ta có con em thời cho đi học trường buôn bán, trường kỹ-nghệ cho nhiều, thời ít lâu đây đồng đó hóa hay như ý muốn.

Tô Văn

Đoản thiên tiểu thuyết

Bão hiếu một cách can đảm thay!

Ở trên cái tàu thời ngồi vẽ đương đông chạy suy nay kia, thì dễ dùng có ai ngờ đến là một cậu trẻ con mới có 12 tuổi tên là Voiney Bekner đương cầm tài đấy nhỉ.

Cậu ta mới năm 1748, là con một người thầy thủ nghèo ở xứ Islande. Như vậy thì đã biết giòng giõ cậu cũng không được vẻ vang cho lắm, nhưng ta thử nghĩ xem 12 tuổi mà lại được một cái tàu to thế thì rõ cái tương lai của cậu danh giá hiển hách là nhường nào!

Quê hương cậu thì cậu chỉ biết có cái tên, mà cha cậu làm thầy thủ, còn người dạy dỗ cậu thì cậu cũng chỉ biết có cha cậu mà thôi. Khi cậu mới lên ba tuổi, thì cha cậu đã đem hai cái tay cậu non nớt ấy ra tập cầm công việc nặng nề ở dưới tàu. Có một hôm khi cậu mới lên năm, người ta đã trông thấy cậu lội theo chiếc tàu đến hai dặm bể, coi vui mắt lắm. Có ai sai cậu làm gì, thì dù nước bể hãy còn đương ở đùng đùng ở trên mình, cậu cũng cứ chạy một mạch, trèo cho nhanh đến tận nóc buồm, rồi cứ tuồn tuột ở trên mấy cái chão để làm ngay. Ấy cậu Voiney Bekner bắt đầu tập mạnh bạo, không sợ hãi gì, coi sóng bể như chơi từ đó, rồi dần dần cậu thành một người can-đảm nhất trong bọn thầy thủ ở tàu mà cũng lại là một người thông minh không ngoan nhất.

Năm 1760, tàu đương đi trên biển mênh mông từ Port de Prince sang Pháp, thì có một đứa con nít, thấy vú đang ngủ say, lén lén chạy ra ngoài buồng chơi. Nó nghịch quá, lấy tay bứng các giọt nước ở sóng tàu vượt lên; trước nó còn quanh quẩn ở gần phòng, sau thích chí quá, ra mãi hẳn đến chỗ ngang tàu; chẳng may khi nó còn mải nghịch, tàu rung một cái nên nó ngã ngay xuống biển. Tay để hiển mất không trông thấy đâu nữa rồi thôi, song cũng đáng mừng thay, là vì có một người mạch lẻ để mục kích cái tai nạn ấy và để nhảy ngay xuống lấy lại một lúc ở dưới nước rồi nhỏ lên, tay trái ẵm đứa bé, còn tay phải thì bơi theo tàu, nhưng khốn thay, trên tàu không ai biết cả mà lác ấy gió lại thổi mạnh lắm cho người lội phải cách chiếc tàu xa xôi là chừng nào! Song người lội ấy, chính là cha cậu Voiney Bekner vẫn khỏe mạnh can đảm xưa nay, nên chẳng bao lâu mà đã lội gần đến tàu rồi...

Bỗng chốc, gần ông thấy có một đám đen là là chạy xông vào ông. Ông mới kêu to lên rằng «cánh ngư! cánh ngư! cứu tôi với, các ông!»

Bấy giờ ở dưới nước thì con vật gớm ghê ấy đã gần sát vào ông mà ông thì cố hết sức bơi cho nhanh, coi ở trên tàu thì ai nghe thấy mấy tiếng ấy chẳng rùng mình mà nhộn nhạo lên, người thì tìm súng để bắn, kẻ thì kiếm sào để đâm; song đẹp tuy bắn xuống nước như mưa, và mấy cái sào chĩa ra như một hàng kim mà nào có trúng đến con cánh ngư ấy...

Cánh ngư đến gần rồi, sắp giơ cái mõm ghê để nuốt tươi cả người ấy thì thấy đứng ngay, quay mình lại, chung quanh nước đỏ như máu..... thôi! cuộc đã có ai đâm nó rồi.....

Người trên tàu thấy vậy đều nhao nhao lên: «tại cậu Voiney Bekner đó rồi chứ còn ai nữa...» Quả thế, khi trên tàu con dương nhòm nhao tại cậu ta vội vàng vơ ngay lấy thanh kiếm thật sắc mà nhảy xuống nước, không ai biết cả; cậu xuống nước sẽ lội mải đến dưới con cá mà đâm vào dụng có một cái rồi mạnh, trông ngay vào tàu, rồi vội vàng lội nhanh ra cho xa... coi cá đau quá, quay lại, thành ra lại bị bổ mà đuổi theo con, song phần thì đau lắm, phần thì mệt ra thật nhiều nên cũng nhọc không được bằng trước nữa.

Còn cậu lúc mới đâm xong, cậu cố ý cho kẻnh ngư trông thấy mình để bổ cho cậu mà đuổi theo mình, nên chưa ra sức lội vội, đến khi đã trông thấy cha mình ẵm đứa nhỏ đang trèo lên tàu, ai trí rằng cha mình đã thoát nạn, cậu mới vội vàng quay lại lội nhanh về tàu, khi nấp khi lặn, khi tránh, khi nhỏ, cũng đã bị dại vết vì lắm mồi rồi được đến gần tàu.

Cậu tới nơi chỗ thì bỏ chão xuống, chỗ thì do tay ra mau mau cứu lấy gã hiếu-tử thiếu niên ấy; về phần cậu, thì cậu cũng đã nắm được mối cái chão rồi tưởng để thoát, ai ngờ con kẻnh ngư, khi trông thấy thế, liền cố chạy đến gần, miệng đã sắp kề vào cái chân còn con cậu, một tí nữa, thì cả nhẽ thân cậu vào trong bụng cá, nhưng ông xanh kia có phụ chi những người can đảm hiếu thảo bao giờ đâu! vì các tay mạnh mẽ ở trên tàu đã kéo được cái chão lên lôi vào trong tàu rồi.

Lúc cậu đang hôn cha cậu thì con kẻnh ngư kia, phẫn thì đau, phẫn thì mệt, quanh co ít lâu rồi nổi bềnh bụng trên mặt nước... Thế là cậu Voiney Bekner đã cứu được cha đó. Có một hôm, người ta hỏi xem cậu có thích danh giá không? thì cậu giả nhời rằng «có».

— Vậy cậu có biết thế nào là danh giá không?

— *Bẩm làm đủ bổn-phận mình thì danh giá chứ gì!*

Ôi! câu đáp vẻ vang thay!

Thật đấy, như thế mới là danh giá, mà cái danh giá đó, cậu Voiney Bekner đã được đó

Dịch sách Tây
D. T. Quán

VIỆC HANOI

Tin tàu. — Tàu *Azay le Rideau* hồi 9 giờ sáng hôm thứ sáu 30 Juin mới tới Haiphong.

Vậy thư tín ở Hanoi ngày hôm 30 Juin mới chở xuống Haiphong.

Quan Toàn-quyền Bandoin thăm sở chánh Kinh-tế và sở Khai-khoáng — Buổi chiều hôm qua, quan Toàn quyền Bandoin đã đi thăm sở chánh Kinh-tế, và Khai-khoáng. Quan chánh chủ sự hai sở ấy đã dẫn ngài đi xem xét mọi nơi. Quan Toàn-quyền bắt đầu xem sở chánh Kinh-tế, rồi đi xem cả các phòng, như phòng Thư-ký, phòng Hàng hải (việc Cai tri), phòng Tổng-kê, phòng Kinh-tế tập chí, phòng Công-nghệ và Hợp-tác, phòng Canh-nông và Thương mại, phòng Du lịch, phòng Thú-y, phòng Đông-pháp luân thuyền, phòng Hàng hải, (Việc Chuyên-môn) phòng Lâm-vụ.

Quan Toàn-quyền có hỏi chuyện các quan chánh chủ phòng ấy, và các quan có giới-thiệu các viên thuộc hạ với quan Toàn-quyền. Quan Toàn-quyền đến phòng nào cũng hỏi han về các công-việc của mỗi nơi đã làm rồi, và cái hy-vọng của mỗi nơi sau này.

Sau quan Toàn-quyền xem đến sở chánh Khai-khoáng. sở ấy mỹ cũng đương nhiều việc, mà sau này có lẽ phải mở mang ra thêm. Hiện nay các nhà cứa đúng cho sở ấy chật hẹp lắm, xem chừng đã có chiều không đủ chỗ rồi.

Quan Toàn-quyền lại có đến thăm sở Địa-chất-học. Quan tư Dusbault là chánh phòng sở ấy có dẫn ngài đi thăm mọi nơi, và trình ngài xem các bộ sưu tập có nhiều thứ rất hay.

Sau cùng, quan Toàn-quyền đến thăm phòng Hoa-phẩn khoáng-chất. Phòng ấy nguyên của quan Thuộc-địa bộ Tượng-thư đặt ra. Hiện nay phòng ấy có những nhà chuyên môn có giá trị chế trương nên đã giúp cho các hội Khai khoáng được nhiều việc. Quan Toàn-quyền thấy vậy, ngài rất lấy làm đẹp lòng.

(Xem trang thứ ba, cột thứ hai).

TRUYỆN

MƯỜI NĂM VỀ SAU

(*Dix ans plus tard*)

tức là truyện

(Ba-le-gia-luân Tử-tước)

Soạn-giả : ALEXANDRE DUMAS
Dịch-giả : NGUYỄN-HẢI

— Bá tước cứ hỏi tôi luôn mãi, bây giờ xin cho đến lượt tôi hỏi qua bá-tước một đôi lời.

— Xin mời tường-công cứ hỏi.

— Khi ngài đã mang tiền này về cho vua rồi thì ngài khuyên nhà vua những điều gì?

A-lê người mắt mình *Môn-co* một cách rất cứng cỏi và quả quyết.

— Bẩm tường-công, triều bạc này, có lẽ kể khác thì dùng mà đi thương thuyết lấy người trợ lực, nhưng tôi sẽ khuyên vua dùng tiền này mà mộ lấy hai mươi đạo binh, kéo vào xứ *Tô-cách-lan* ngài vừa bình trị được, đem cho dân chúng những sự ngay thật thời cách mệnh chỉ mới hòa mà không giữ được như lời. Tôi sẽ khuyên nhà vua thân chinh cầm đạo binh nhỏ ấy, nó sẽ một ngày một lớn thêm lên, xin ngài tin cho sự ấy; tôi sẽ khuyên nhà vua có chết thì tay cũng cầm gươm cầm trong vó mà gọi rằng: « Hỡi hỡi quân *Anh-cát-lợi*! các người giết ta nữa là ông vua thứ ba trong họ nhà ta, các người phải giữ sao cho thoát khỏi lưới trời. »

Môn-co cúi đầu mà nghĩ ngợi trong giây lát rồi nói rằng:

— Nếu ý được thành công, sự đó là một sự khó tin chớ không phải là không thể được, thì ngài khuyên những điều gì?

— Tôi sẽ khuyên nhà vua nghĩ đến rằng nhà vua đã vì lòng Trời mà mất ngôi báu, nhưng lại nhờ có cái lòng quả quyết của người ta mà khỏi phục lại được.

Trên mép *Môn-co* có một cái mỉm cười chế nhạo. *Môn-co* nói:

— Tiếc thay! thưa ngài các vì vua chúa không biết nghe lời khuyên can phải lẽ.

A-lê cũng mỉm cười, nhưng cái mỉm cười này có về khác hẳn cái mỉm cười của *Môn-co*:

— A! bẩm tường-công, *Sắc lê đê-nhi* nay không phải là một ông vua.

— Nào, thôi, ta hãy nói lì lời chớ thôi, bá-tước ơi... Bỏ là lòng sở nguyện của bá-tước, có phải chăng?

A-lê nghiêng mình, *Môn-co* lại nói:

— Để tôi bẩm lệnh ngài muốn mang hai thùng này đi đâu, chúng sẽ mang đến đó. Ngài muốn lại đâu, thưa ngài?

Ở một xóm nhỏ trên cửa sông, bẩm tường-công, ở đó chỉ có năm sáu cái nhà, tôi ở cái nhà đầu đấy, có hai người đàn lười công ở với tôi, nhờ có thuyền của họ mà tôi ẩy mà vào

— Nhưng còn tàu của ngài đâu, thưa ngài?

— Tàu của tôi bỏ neo, chờ tôi ngoài bể cách bờ chừng chia tư một phần đặm.

— Tuy vậy ngài không định đi ngay bây giờ chớ?

— Tôi lại xin cố nói để tường-công tin cho, bẩm tường công.

— Ngài không thể nói được đâu. Nhưng ngài cần phải đợi thành *Nữu cát-sơn* mà không để lại chút nghị lĩnh gì có thể làm thiệt hại cho ngài hay cho tôi được. Các tường-sĩ của tôi nghĩ rằng ngày mai *Lâm-bột* sẽ giao chiến với tôi. Tôi đây, thì tôi đoán rằng ngày mai nó sẽ không nhác nhích, nó không thể nào xuất chiến được ngày mai. *Lâm-bột* cầm một đạo binh không có hợp nhất, như vậy thì sao có thành được một đạo binh. Tôi đây, tôi để dạy cho quân lính của tôi coi cái quyền tối như còn ở dưới một quyền cao hơn nữa, thành ra sau tôi, xung quanh tôi, ở dưới tôi, chúng còn mong mỏi một sự gì khác nữa. Như vậy, tôi đây có chết đi, sự đó có thể xảy ra được, đạo binh của tôi chưa đến nỗi tan ngay; như vậy vì thử như tôi muốn đi đâu một vài ngày, tôi vẫn thường làm thế, khắp trong dinh trại không có hơi một chút gì ồ ạt ngại, không có hơi nhộn nhạo chút nào. Tôi tức là hôn đã nam châm, tức là cái năng lực gần bó tự nhiên của người *Anh cát-lợi*. Bao nhiêu binh sĩ khi nào thuộc tự đâu đâu người ta sai đến đánh tôi, tôi cũng vẫn được cả vào người. Hiện bây giờ *Lâm-bột* cầm một đạo binh một vạn tám nghìn quân hỗ trợ. Nhưng ngài cũng thấy tôi không hề nói hở ra cho các tường sĩ của tôi hay. Chẳng có gì hiểu lịch cho một đạo binh bằng sự nghĩ đến rằng nay mai sắp có giao chiến: hết thảy mọi người đều thức, hết thảy mọi người đều giữ mình. Tôi nói vậy là là có ý để cho ngài ở đây được vững vàng. Ngài không nên vội vàng vượt bể làm gì: từ hôm nay, chỉ trong tám ngày sẽ có sự lạ, hoặc có chiến trận, hoặc có việc điều đình. Bấy giờ, vì ngài đã cho tôi là người tương-thiệp mà cho tôi hay cái bí mật của ngài, tôi cần phải đa tạ

— Người đi lấy một con ngựa và hai người.

— Bẩm quan nguyên-súy, con đem ngựa ấy đến làm gì?

— Người hãy coi đây.

Viên đội-trưởng bước xuống hai ba bậc thang, đến gần *Môn-co*. *Môn-co* nói:

— Người có thấy, đây kia, chỗ nhà qui-phái kia không?

— Có, bẩm tường-công?

— Đó là hai thùng, một thùng đựng thuốc súng, một thùng đựng đạn. Ta muốn sai khiến hai thùng ấy đến cái xóm nhỏ trên bờ sông, ngày mai ta muốn cho hai trăm phát-thủ đứng canh ở đó. Mỗi phát-thủ việc này bỉ mệt, trận này thắng bại có lẽ cũng là nhờ ở đó.

Viên đội-trưởng lầm bầm rằng:

— Ơ, bẩm tường-công.

— Được, người cho chúng nó buộc hai thùng này lên mình ngựa, rồi hai tên linh với người đưa đến tận nhà tôn-tòng đây là bận ta.

Viên đội-trưởng thứ nhất một thùng lên, rồi nói:

— Ô! ô! hai thùng này nặng lắm!

— Nếu trong hai thùng này mà có những hầy nhiêu thì mỗi thùng đã nặng tới bốn trăm lạng, gộ phải chăng, thưa ngài?

(Còn nữa)

Trợ-Thiện-đường

Phố Hàng Long, số 30
Phòng giấy ở Hàng Phèn, số 29
(Rue du Vieux Marché)
Hanoi

Bản-hiệu mới xin được phép chuyên-trị về việc biếu bỏ cả đủ các thứ đồ về các thứ làm nhạc cho thanh tại cả cả một bọc toàn đồ ; đủ phẩm vật trị huyết sắc bổ đưa tinh và một bọn bán tây thổi việc bỏ thì rất là vui vẻ, mà thứ và việc biếu thì rất là bảo rõ.

Tính rất rẻ. Cao nghĩ ở xa muốn hỏi, bản hiệu cũng xin nhận.

2068

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các quí khách xem báo thấy có dăng cao-bạch của bản-hiệu, lần khi vì mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhớ mà làm ra không đặt được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gửi có mấy lời kính trình các quí-khách rõ cho và xin các ngài từ rày đã có lòng chiếu-cố đến bản-hiệu thì xin nhận rõ :

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đông-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54, Hanoi. »

Nay kính,
Ed. MONTÈS,
54, Rue Paul Bert, Hanoi.

HỠI KẺ PHẢI ĐAU

Nay ... Nam Việt phải đau ... nhiều ... nhưng không phải đau khi quốc nhà ... mà không phải đường, hoặc là đã ... chữa khỏi mà ... nay bỗi nhông ... phải đau ... khiến đó sinh ... hoặc phải đau ... phần ... này hay ... người phải chọng ... nay có khuyên các người nên chữa ngay đi.

Bệnh sau phải trước kia tôi đã bảo là một bệnh như cơm ... hoặc là một bệnh truyền từ nhiều đến. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả một đời người nên nay không sống được bao nhiêu và phần nhiều không sinh đẻ được.

Lời tôi nói đây quan trọng thế nào các người có biết không ? Nếu có bệnh mà không chữa đi thì trong số mười, hoặc 100 năm nữa, giống Nam Việt tiêu diệt mất, vì người có bệnh lậu thì sinh ra những con cái phần nhiều không được dẻo. Người có bệnh lao mà có thể sinh con đẻ cái được, thì chỉ sinh con cái yếu ớt, gầy mòn thôi.

Hỡi người Nam Việt nếu các người không muốn giống Nam Việt mau diệt, nên các người không muốn giống Nam Việt tiêu diệt đi thì chữa bệnh đi mới được.

Vậy cứ viết thư cho hiệu Bác-sĩ MONTÈS số 54 *Paul-Bert Hanoi* mà hỏi mua một lọ BRONCHOSERUM giá là 9 hào. Sáng và chiều trước khi ăn cơm thì uống một liều 25p nông một lọ, thì ít ngày khỏe mạnh và hết đau.

BRONCHOSERUM
Một lọ . . . . 0$60

Rượu Tonique Tonkinois vừa bổ, vừa ngon
Giá một chai là . . . . 2$25

DẦU GAN CÁ THU
Một lít . . . . 1$1.00
Một lọ 1$00 đến 2$50 (tùy theo giá ... kho Nhà-nước ăn xuống)

Thuốc chữa bệnh hen rất thần hiệu
(SIROP N)
Một chai. . . . 1$60

Thuốc viên bổ huyết « Pilules Pinck »
Một lọ. . . . . 4$.45
Độ 6$70 đến 6$80
Sáu lọ. . . . . 24$.50
Độ 35$90 đến 40$00

Thuốc nước bổ huyết
« LE PEPTO KOLA ROBIN »
Một lọ . . . . . 11$.50
Độ 1$70 đến 1$80

LE SIROP D'HÉMOGLOBINE BYLA
Thuốc (máu-bổ) bổ huyết
Một lọ . . . . . 11$.40
Độ 1$80 đến 1$90

CACHETS ANTIGRIPPES
Trị bệnh sốt dịch như bệnh grippe bệnh cảm, về mùa này thường hay hại người chết là bệnh grippe, nhiều người phải chi trong vài ngày thì chết.

Ai có người phải bệnh ấy nên đến bản-hiệu mua 3 viên thuốc antigrippes. Thuốc này rất thần hiệu đã cứu vô số người ai cũng biết tiếng.

Giá bán mỗi viên một hào

Cách dùng : cách 3 giờ đồng-hồ uống một viên rồi uống nước rõ nóng, đắp chăn cho ra mồ hôi. Hễ càng ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nếu muốn cho chóng ra mồ hôi thì uống rõ nhiều nước nóng và ở người cho nóng đừng thì chỉ trong 24 giờ là khỏi.

Bào chế MONTÈS, 54, phố Paul-Bert, Hanoi

Một cuộc đánh số. — Nay mai ở tòa Đốc-lý và nhà Đông-pháp ngân-hàng sẽ bán về về cuộc đánh số lấp ra để lấy tiền dựng kỷ-niệm-đài các nhà quyền-sinh tại Cao-miên. Giá mỗi về là 10 p. Cuộc đánh số này có một 10 lớn được lĩnh 10 000 p. Kỳ báo ngày mai sẽ nói rõ hơn.

Hội-đồng Chính-phủ. — Kỳ Hội đồng chính-phủ họp ngày hôm qua phần nhiều xét về việc công-chính và thương-chính, việc kinh-tế v. v.

TỜI cần mua phiếu QUỐC-TRÁI, hạng vô danh, bất cứ năm nào. Xin đem đến nhà M. LÊ-ĐÌNH-CẢNH, số 17, phố hàng Giấy (Rue du Papier), TỈNH GIÁ RẤT CAO. 3232

Hội-đồng tổ chức các cuộc vui ngày 14 Juillet. — Ngày hôm qua hồi 5 giờ rưỡi Hội-đồng tổ chức các cuộc vui trong ngày 14 Juillet đã họp tại phòng Hội-đồng ở tòa Đốc-lý, M. Lagisquet, phó Đốc-lý thứ hai chủ-tọa.

Hội đồng xét các bức thư của mấy nhà chủ hàng cam. Tây nói về việc thiếu bán rượu bánh về cuộc thiêu-vũ Hội-đồng bèn mọi việc về tiệc rượu bánh, về cuộc thiêu-vũ ấy, rồi Hội-đồng quyết nghĩ đặt cuộc thiêu-vũ tại trường thể-thao của hội Sports Réunis, và định đến ngày 4 Juillet này thì sẽ nhận giấy thiếu bán rượu bánh.

Cả bữa việc thiết hơn một trăm nhà cựu-binh có chiến thủ hội-tinh cũng đến ngày 4 Juillet sẽ bỏ giấy kín đề thầu.

Đoạn Hội đồng cất các hội-viên mỗi ông coi một việc, đến 6 giờ rưỡi thì hội đồng giải-tán

BÁN NHÀ

Bán một cái nhà ở Đồ-sơn, có đủ cả các đồ dùng như là giường ghế, tủ, cốc, bát đĩa, vân vân.
Hỏi tại bản-quán.
3285

Hội-đồng đề hình. — Hội-đồng đề hình xử việc Cao-bằng nay đã xong rồi.

Cái án thứ nhất về việc Lũng xong 16 Octobre 1921 thì có 9 tên phải phát lưu chung chạn : 4 tên phải 2 năm tù và 3 lên 5 năm tù vắng mặt và 5 năm biệt xứ.

Cái án thứ hai về việc Bi-bu ngày 11 Octobre 1921 thì có một tên phải phát lưu chung thân, một tên phải 6 tháng tù và một tên phải xử tù là tên Nộng-kúc-Sử tướng Khách trốn đi mất.

Những tên bị án ấy trừ một tên, còn thì xin kháng án cả.

Lệ mới về các lò sát sanh. — Quan Thống sứ vừa ký nghị-định sửa đổi các thể-lệ về việc trưng các lò sát sinh ở ngoại thành-phố. Điều cốt yếu ở trong nghị-định mới là việc khám thịt phải giao cho một người nhà nghề mới được. Vì cứ như lệ cũ thì có khi một viên sen-đầm kiêm chức cảnh-sát đến khám cũng được. Nghị-định mới bây giờ thì bắt buộc rằng việc khám thịt phải giao cho một viên thú-y hoặc là một viên thầy thuốc bắt cứ người Pháp hay người Nam.

Trong một số sau, bản-quán sẽ lược dịch cái bản nghị-định mới ấy

BÁN SÚNG

Bán một khẩu súng bắn chim, Hai nòng hiệu « Hammerss » đạn số 12. Còn mới nguyên.
Hỏi tại bản-quán.
3286

Tiền mua quốc trái. — Sở tiền Hưu trí của ngạch các quan cai trị và các sở tiền bưu-trí của ngạch các viên chức Annam mỗi sở được phép bỏ ra hai triệu *francs* để mua trái phiếu Đại-pháp.

Thi Cao-đẳng Thú-y. — Các sinh-viên năm thứ tư trường Cao-đẳng Thú-y thì lấy bằng tốt-nghiệp đã xong từ sáng hôm 26 Juin 1922.

Số trúng tuyển được là 13 người :
MM. Nguyễn-hoằng-Dung, (Nam-kỳ) ;
Lê minh-Kỳ, —
Nguyễn-văn-Bằng, (Bắc-kỳ) ;
Nghiêm-xuân-Hồ, —
Đỗ-hữu-Khoán, (Nam-kỳ) ;
Phạm-hữu-Lộc, —
Phạm-văn-Long, —
Vũ-văn-Thân, (Bắc-kỳ) ;
Nguyễn-văn-Bộ, —
Lê-thành-Giảng, (Cao-miên) ;
Nguyễn-văn-Ba, (Bắc-kỳ) ;
Nguyễn-đình-Lâm, (Trung-kỳ) ;
Mai-văn-Hưng, (Bắc-kỳ)

Ngạch tư-pháp. — M. Vũ-khắc-Chi Thông-phán hạng nhất ở Kiến-an, mộng bổ quan tòa dự-khuyết tại tòa án đệ nhị cấp ở Kiến-an thay cho M. Dương-tư-Trác, tri-phủ Kiến-thụy.

Buôn nhà. — Buôn nhà ở đây không phải là mua nhà để bán lại lấy lời, nhưng là thuê nhà để cho thuê lại. Bắt chợt những người cần nhà thuê. Nguyên là mấy năm nay nhà cửa ở Hà-thành đắt đỏ, nên người mình lại mới tìm được cái cách buôn lạ lẽ.

Ở phố nào nhà cũng đắt, duy chỉ có mấy dãy nhà của nhà Chung và của hội thuê đất nhà Chung là cho thuê có phần nới giá hơn.

Trừ ra những gian nhà cũ của nhà Chung, xưa kia ai thuê thì sửa sang lấy, hoặc lát gạch, làm trần, chữa cửa ; đến khi không muốn ở nữa, nhường lại cho bà con thì đòi lại cái liền phí-tổn trước. Như thế thì không trái phép công bằng. Không ai ta thán gì hết.

Đến như mấy dãy nhà của Hội thì lại khác. Phần nhiều những người đứng nhận thuê, không phải là cốt để ở, mà là cốt để tìm mối lợi đó. Nhưng đầy rồi cho thuê lại cao giá hơn, hoặc để lại cho ai mà đòi hoa-hồng. Những gian nhỏ bé cũng đòi tới 10 15 hoặc 20 đồng !

Tôi thiết tưởng nên nói ra đây để các Đẳng ở nhà Chung và Hội cho thuê rõ sự kiểm ăn của những người ấy. Có lẽ nhà Chung và Hội thật thà, tưởng họ nhường lại cho nhau như thế là vì lòng tử tế, có ngờ đâu họ lại nhờ lòng thật thà ấy để tìm mối lợi riêng, mà để mang tiếng người khác.

Cứ theo như nhà các phố, ai không muốn ở nữa thì phải giao giá lại chỗ. Ai muốn thuê lại tiện chỗ mà hỏi. Như thế thì không còn ai buôn bán cách bẩn mặt ấy được nữa.

Tr.-th.-Nh.

BÁN ĐẤT

Có nhiều đất để làm nhà muốn bán. Hỏi tại bản-quán.
9278

Ô-tô xuống hồ. — Tối 27 Juin, hồi 8 giờ có một chiếc ô-tô đi qua đường Gambetta thì sa xuống một cái hồ sâu một thước của Sở máy nước đào mà ở đó chỉ có một ngõ đến từ mở cho nên người trên ô-tô không trông thấy cái hồ may không việc gì đến người cả. Cái xe trong một giờ đồng hồ mới kéo ra được.

Lại cái án mạng. — Hồi ba giờ hôm nay ở phố hàng Vôi có một đám đánh nhau dữ dội. Một người bị thương chết.

VIỆC BẮC-KỲ

VIỆT-TRÌ

Thuyên chuyển. — Ông đốc-học Nguyễn-duy Mẫn dạy học ở Trường Pháp-Việt Việt-trì đã bảy năm nay ; hôm chủ-nhật vừa rồi ông đổi về Hanoi. Tất cả mọi người ở Việt-trì nhất là những nhà có con theo học, đều mến tiếc ông lắm.

LAO-KAY

Ngạch cảnh-sát. — M. Du-văn-An mộng bổ làm lính cảnh-sát ở Lao-kay. Niên bổng là 192 p.

BẮC-GIANG

Đổi tên. — M. Lê-văn-Quế và con là Lê-văn-Ao, quán làng Thượng-phúc, huyện Việt-yên được phép đổi tên là Trần-trọng-Quế và con là Trần trọng-Ao.

NINH-BÌNH

Dịch trâu bò. — Tại địa hạt làng Phát-diệm, huyện Kim-sơn có dịch trâu bò.

PHÒ-LÝ

Thẩm trạng. — Trưa hôm 24 Juin có một người đàn bà chửa, không tường quán chỉ ở đâu, đi một lúa ở chân đồng làng Phương-đàn, huyện Kim-bảng, đương khi lấy thì bỗng đau bụng đẻ ở giữa đồng, ngộ cảm mà chết ngay lập tức, dân làng đi báo quan sở tại, khám xong liền cho chôn.

Ta thường thấy ở các làng, nếu có người qua đường đẻ rơi ở trong địa-hạt, thì đuổi đi chỗ khác vì họ kiêng rằng như thế thì dòng cho cả làng ! Cái lệ mê hoặc nhường kia, nó làm cho hại đến công-đức của xã hội, biết bao giờ cho tan cái đám mây đen ám ở trong óc người mình !

Chết đường. — Hôm thứ bảy trước người ta thấy một người đàn bà nằm chết ở bờ sông, cạnh chùa Châu-lâm, liền báo sở Cẩm khám, thì ra là một người hành-khất mắc bệnh đã lâu, mà vẫn đi xin trong thành phố, đến nay bệnh quá, nên đã phải chết khổ sở như kia. Khi khám xong hội Hợp-phúc đã làm phúc đem chôn ở nghĩa-trang của hội.

Mất cả lợn. — Phiên chợ Mới vừa rồi, một người ở phố Tân-khai cho dẫy tớ đem lợn xuống chợ bán, dẫy-tớ vào đám thò-lò nhưng mất cả tiền lẫn lợn, chỉ còn trơ lại hai cái vỏ không mà thôi.

VIỆC KINH-ĐÔ

Kỳ thi Sơ-học Pháp - Việt. — Kỳ thi Sơ-học Pháp-Việt đã xong sáng hôm 23 Juin, lấy cả sổ học sinh năm nữ trúng tuyển là 166 người (11 nữ học-sinh và 165 nam học-sinh).

Người số học-sinh nam nữ vào ứng thi là 453 người, đã ký thi viết là 177 người, đã ký thi vấn đáp là 166 người.

Vậy những học sinh trúng tuyển, đăng như sau này :

Nguyễn-đình-Tránh, Ng-đình Kế, Ng-đình-Vinh, Hồ v-Diện, Vinh-Vệ, Ng-Dăng, Lê-thanh-Bảy Ng-Long, Lê-tôn Nhỉ, Hoàng-Vọng, Tạ-quốc-Bửu, Lécagé-René, Công tôn-nữ-thị-Kiệm, Bửu Bảng, Bùi-quang-Trạch Nguyễn-quốc-Khôn, Ng-văn-Châu, Ng học-Sĩ, Tạ-hương-Hue, Nguyễn-mạnh-Thực, Trang-Cư, Henri Droangeon, Ng-thanh-Đức, Nguyễn-đức Sở, Tôn-thất Nam-Thoan, Tôn-thất-Trác, Võ-văn Thâu, Ng-thị-Hiền Thân-trọng-Tinh, Đỗ hữu-Duật, Đỗ-thanh-Lang Tôn-thất Kiêm, Trần Dự, Ngô-v-Chi, Ng-hữu Uyên, Hồ xuân-Trang, Hào-đăng-Vĩ Đào-đăng Hy, Từ-bỏ-Vinh, Tr.-Quác Ng-Đích, Ng-thị-Hoành, Lê-viết-Khoa, Hồ-đắc-Cảo, Ng-Khuyến, Ng-v-Toàn, Cao-xuân-Cơ, Ng-quang-Tồn, Trần Cương, Lê-Khiết, Trần đình-Quế, Bửu-Bối, Ng-Sở, Bùi-văn Quế, Ng-đình-Thân, Ng-v-Hiên Ng-nữu-Hân Ng-đình-Hòa, Lê đình Trân, Ng-c Cảo, Tạ-đình-Thược, Nguyễn-duy-Hân, Phan-v-Dư, Cao hữu-Bí, Ng-đình-Hân, Phan-thị-Toiện, Tr. quốc-Vinh, Trần riêm-Phán, Hà-thúc Tư, Ng-thúc-Quản Lê v-Xa, Ng-ngọc Cầu, Bồng-sĩ-Cự, Ng-Quản, Ng-văn-Trạm, Tôn-thất-Liên, Ng-thị-Liên, Lê-xuân-Hải, Phan-hữu-Lợi, Ng-văn-Nhâm Võ-văn-Tiền, Trần-xuân-Mai, Đoàn Thân, Tôn-nữ-như Lang, Ưng-An Hoàng trọng Chí, Phạm-phú-Hàm, Ng-Trọng, Lê-v Phú, Bùi-xuân-Da, Ng-v-Đàn, Trần-nguyên-Hanh, Trần hữu-Phương, Trần-văn-Lợi, Trần-thị-Thuận, Ng-thúc-Song, Lê-Thông, Trần-các Hương, Tôn-thất-Viện, Camille Charles, Lê-duy-Phong Hồ quang Bảy, Trịnh-Phong, Hồ-v-Lương, Trần-văn-Tích, Phan-văn-Khoái, Lê-minh-Tân, Dương-quang Hiếu, Hồ-Liên, Hồng-du-Châu Lê-việt-Triệp, Nguyễn-sĩ-Thi, Ng-xuân-Tân, Lê Cử, Ng-Minh-Chi, Dương-Cư, Tôn-thất-Hường, Lê-nguyên-Khán, Công-tôn nữ thị-Dâm, Ng-v-Doãn, Trần-v-Tư, Phan-huy-Quác, Ng-trọng Hiến, Phan-đình-Trọng, Ưng-Hòa, Hoàng v Quí, Lê quốc-Dang Ng-văn-Quản Tôn-thất-Hân, Trần-Phượng, Đỗ xuân-Khuê, Võ Liên, Trương-Quế, Lê-Thiều Ng-v-Phương, Huỳnh-mậu-Sở, Trương-ngọc Thiện, Ng đình-Diên, Trần-phi-Lê, Ng-v-Hương, Ng-văn-Hoàng, Lê khắc-Kiên, Lê-ngọc-Liễn, Tạ-thúc-Tư, Trần-Di, Phan-đắc Minh Bùi-v-Trọng, Võ Mai Ng-thúc-Châu, Ng-đình-Trữ, Ng-v-Quản, Trần-thị Cung, Thái-v-Kiêm, Trần-kiêm-Vận, Phan-v-Khuê, Ng Thiêm, Võ-v Lang, Hồ-đắc Duyệt, Ng-v-Tam, Công-nữ-thị-Ảo, Hoàng-Phi, Ng-v-Thọ, Trần-v-Tạo, Trần-v-Thanh, Trần-thị-Các, Ng-v- Trác, Đặng-v-Thông

Mỗi năm một kỳ thi thông ngôn. — Mới rồi có nghị-định quan Khâm-sứ Trung-kỳ nói về khoản thi lấy những viên thông ngôn tập sự thi-sai (secrétaires stagiaires) để dùng làm việc các tòa Sứ mà việc thi lấy thông ngôn lấy đã nói đến trong một tờ nghị định chương 13 ngày 18 tháng tư năm 1919 của quan toàn quyền Đông-pháp.

Vậy từ rầy về sau, nếu có cần lấy người dùng việc quan thời mỗi năm sẽ mở một kỳ thi tại Huế để lấy những viên thông ngôn thi sai tập sự vào khoảng tháng năm tây. Số người lấy đỗ và ngày thi sẽ định sau. Nếu năm nào không cần lấy thời không thi. Những người tình nguyện vào thi phải có tuổi đáng từ 18 đến 25 phải có bằng Thành-chung tốt-nghiệp (bản sao) và các hạng giấy khác như là giấy sinh tử giá thú tờ nhận của quan Y-sĩ v. v. Những đề mục thi : ký thi viết : Âm-tả, toán pháp, Pháp-văn-luận, hai bài dịch đơn từ ăn tiết quốc văn ra Pháp-văn, Pháp văn ra Quốc-văn và một tờ chữ đánh máy và cách ngoại (faculté) dactylographie). Kỳ vấn đáp : hai bài dịch Pháp văn ra Quốc văn, Quốc văn ra Pháp-văn, đọc sách và

(Xem tiếp tờ thứ)

Ai có giấy quốc-trái bắt cứ năm nào, hay vẫy trái-phiếu riêng của các hội Công-thương mà muốn bán thì xin đem lại hiệu Đức long, ở số 90, phố Mã-mây, Hanoi, chấm-chước theo thời-giá, mua bán phải chăng.

Qui-khách ai có thứ hàng gì 5 không có chỗ bán, xin mời đến chấm-chước hay là viết thư đến, bản-hiệu xin hết sức cố-vố mua bán giùm cho bằng được như ý các ngài.

2058 ĐỨC-LONG-HIỆU
cẩn-bạch.

HOÁN-VĂN

Vẽ tranh, vẽ kiểu và vẽ truyền thần
73, Phố hàng Bông, Hanoi

Mới về xong máy thứ tranh TAM-QUỐC rất đẹp

Mới có các thứ giá-gương mặt đá và giá gương vẽ sơn vào kính lối mới.

Bản hiệu có rất được nhiều thứ tranh thủy mạc và thuốc theo lối mới, trông rất đẹp và rất nhã, ông bà nào hoặc hiệu nào ở các tỉnh xa muốn mua buôn, xin viết thư về, bản-hiệu sẽ tính giá bán buôn.

Nay kính
Hoán-Văn hiệu
1054 73 Phố hàng Bông, H. ...

MỚI XUẤT BẢN

BA NGƯỜI NGỰ-LÂM PHÁO-THỦ

(Lịch sử tiểu-thuyết nước Pháp)

Soạn-giả : ALEXANDRE DUMAS
Dịch giả : NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Mỗi tập 0$15 — Toàn bộ 24 tập, dày bằng ba quyển « Thuyền-tình bổ di ». Giá bán 3$00
Tiền cước gửi là 0$35
Mua quan khảo hết !

PHÒNG - THĂM - BỆNH
CỦA QUAN
Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LAUBRY
Thường tại độ nghỉ đăng bác chữa bệnh-tình Nguyên chuyên về ngoại-khoa, tại Hôpital viện Tunis, Fes, Rabat, Casablanca Port-Said (Ai cập) Huế.
Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai
Phòng thăm bệnh tại DƯỜNG GIA-LONG, 27.
KHÁM BỆNH : Giá 3 đồng một lần
3266

CÁC CUỘC ĐI XEM

然 SÁN-NHIÊN 榮

Tối thứ năm :
ANH-THƯ TUYẾT HÂN

Tích này cũng lưu truyền trong tích Chân long đi nước Lưu Bình thay cô Bạng, nhưng tình cảnh nàng Lâm-anh nhiều đoạn éo le. Vai và lý thú nhất là chỗ nàng Thâm-hoa chiêm bằng lĩnh chức Thanh-tra, ra xét cái việc của mình xưa đi nuôi bạn, nói lắm cảm rất tài tình, mà người chồng người bạn hèn khiếp khiếp lắm, sau càng kinh phục cái lòng sắt đá của bậc anh-thư.

Tối thứ sáu :
NHÂN, NGHĨA, LE, TRÍ

Phương thư là gái tiết phu, Hưng-nhân là bực nghĩa phu, tuy duyên trời trắc trở tình cảm sắt không được đẹp đẽ, nhưng ăn ở thấy chúng nghĩa cảm kỳ càng thêm bền chặt.

CINÉMA PALACE

(Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert)

Tuần lễ từ thứ tư 28 đến thứ 4 Juillet 1922

Ông bước ban ngày thế nào về chế nhật chớp từ 6 giờ chiều, thứ bảy chớp 5 h. 30

CHƯƠNG-TRÌNH

THỜI-SỰ « ÉCLAIR »
Các việc lớn trong thế giới

Rất hay ! Rất lạ !
QUANG-MINH HOÀNG-HẬU
REINE LUMIÈRE
Thiên thứ nhất

Nghỉ

ĐỂ CHO DON CARLOS LÊN NGÔI
HỒI THỨ I, II và III
(Còn nữa)

Từ 1er Avril giờ đi
Ngày nào cũng có nhạc, chỉ trừ tối thứ hai và chiều thứ bảy

NHÀ BA MŨI

Số giây nói 218

Nhà ba mũi cho thuê các thứ xe ngựa, Hiệu giồng rằng « M. Tạ-duy-Tư » ở phố Francis Garnier, số 13, Hanoi, mới mua lại của M. Aviat ở phố hàng Vôi, các thức xe ngựa đẹp, bánh caoutchouc cho thuê đi, hay đám cưới thời Sais mặc quần áo chỉnh-đốn theo lối đám cưới. Qui-khách muốn thuê, xin mời đến bản-hiệu nhà Ba Mũi, ở phố hàng Lọng, số 46, (Route Mandarine).

Có đóng các thứ xe mới và chữa, và bán yên ngựa đồ xe.

Nay cáo-bạch
Quản-lý, M. Tạ-duy-Hiền
229

ÍCH-HỮU THƯ-XÃ

Tổng-cục ở số 18, Phố Mã-Vỹ
Ăn-quán ở số 48, Phố Hàng Bồ } HANOI

ĐIỆN-THOẠI SỐ 167

Thưa các Ngài,

ÍCH-HỮU THƯ-XÃ chúng tôi đã mua được cái nhà in ĐẠI-PHONG-DỤC-KÝ ở phố hàng Bồ, số nhà 43, kể từ ngày 4 Mai 1922 mà đi thời chúng tôi nhận nhà in ấy làm của thư-xã ; chúng tôi lại mới nhận được máy in chữ in ở bên Tây gửi về nữa, thực có thể làm được hết các việc in. Vậy xin các Ngài có dùng đến việc in sách vở, thư thiếp, giấy má gì thời xin gửi thư cho Bản-xã chỉ-nhiệm là :

M. TRẦN-QUANG-HUY
Directeur de la Société ÍCH-HỮU THƯ-XÃ
HANOI

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường.
Từ rofilms của Cornell

cắt nghĩa, Nam sử, địa dư, (hỏi về cõi Đông-pháp) đọc và dịch lại chữ Nho ra chữ Pháp một bài hoặc là tờ vay đơn kiện hay là văn-tự mãi mại điền thổ. Bấy nhiêu đề mục tưởng rằng duy chỉ những cậu học-trò có bằng cấp Thành-chung tốt-nghiệp lại phải thông hiểu chữ Nho và biết nghề đánh máy chữ mới vào được kỳ thi ấy. Hiện bây giờ số học-sinh dự trúng kỳ thành-chung tốt-nghiệp cũng nhiều, những người đi ra các trường Cao đẳng mười phần hết ba bốn, còn những người ở nhà chính là nên sắp sửa để vào kỳ thi ấy. Tưởng cũng là cái thê giai rất nên may mắn lắm vậy.

Chết mà biết trước. — Ở làng An-ninh gần Kinh-đô có bà lão năm nay đã 92 tuổi mà còn kiện-cường như người 5, 6 mươi vậy. Tánh bà lại ưng hát xướng, thường thích đùa bỡn với con cái cháu chắt, nhà bà đã giàu mà con cái lại đông nhiều, thường ngày nghe tiếng đùa bỡn, hát hò thật là một nhà có phúc. — Một hôm bà bảo con cháu rằng: « Chúng bay nên mua bánh trái rượu thịt cho rõ nhiều để cho tao ăn một bụng cho no say rồi tao chết ». Chúng nó vâng lời bà, mua rượu thịt đến, bà ăn xong vào nhà trong bảo dọn một cái giường ra căn giữa rồi bà ăn mặc toàn đồ mới cả vào giường nằm, biểu con cái cháu chắt ra nhà ngoài rồi bà đóng cửa lại. — Sáng hôm ấy thời nghe tiếng con cháu khóc vang ở ngoài, vì chúng nó chắc rằng bà ấy đã chết. Khóc một hồi lâu thời bà liền cười lên mà bảo rằng: « tao còn sống đây » — Cách vài hôm sau bà lại bảo như trước một lần nữa; bọn con cháu cũng vâng lời, nhưng kỳ nầy chúng nó ngờ rằng bà ấy đùa bỡn chúng nó như lần trước, cho nên đến sáng hôm sau thời chúng nó reo cười ở ngoài; lại có đứa vào gõ cửa mà hỏi: « bà đã chết chưa bà? » — Một hồi lâu chẳng nghe đáp lại, chúng nó định rằng có lẽ chết thật, bèn mở cửa vào xem, thời quả nhiên! bà đã lên cõi thọ từ khi nào rồi! Việc sinh tử tuy gọi rằng hữu-định, nhưng hiền xưa thánh trước đã dễ mấy người biết được, thế mà nay một bà ão ở chốn thôn quê chẳng có cái học-thức gì khá giỏi, sao lại biết được cái kỳ hạn khi chết, mà tỏ với con cháu. — Có lẽ bà nầy vì có tín ngưỡng lẽ dị đoan, đem lòng cảm-giác cái tánh mạng mình một cách si-mê và tin chắc như là những người đồng bóng tin lẽ dị-đoan vậy. Tuy nói thế nhưng nghĩ cũng có khác người thường thay!

Ân thưởng long bội tinh. — Chấu dụ của Hoàng-thượng ngày 14 tháng tư năm nay đã ân thưởng đặc cách những ông thông-phán tùng sự tại các tòa Khâm-sứ, Công-sứ và bội lý các hạng kim khánh và long tinh để đặc thưởng các ông đã hết lòng trung thành và tài mẫn cán mà tòng sự cùng chánh-phủ Bảo-hộ đã được quan trên xét rõ tư xin Hoàng-thượng gia ân ban cho, những ông ấy là:

Tam hạng kim-khánh:
M. Trần-Đức.

Annam long bội-tinh
MM. Phạm-trọng-Thiệu, Ng-trọng-Thiện, Cung-quang-Địch, Đặng-văn-Hương, Ng-đình Chẩn.

Trong năm ông này duy có M. Ng-đình-Chẩn tuổi còn nhỏ, tùng sự cùng chánh-phủ Bảo hộ vừa đúng hạn được thưởng long bội-tinh lại là lần thứ nhứt tư xin thưởng thời được ngay.

THƯƠNG GIỚI TÂN VĂN

Ngày 29 Juin 1922

Giá bạc

Kho Nhà-nước	6 f. 70
Nhà Ngân-hàng	6 . 70

Tàu tới tàu đi

Tàu *Commissaire Pierre Coq* ở Haiphong sẽ chạy đi Thượng-hải ngày 28 Juin.

Tàu *Amiral Ponty* ở Colombo đã chạy đi Singapore ngày 16 Juin.

Tàu *André Lebon* đã chạy sang Đông-Pháp ngày 2 Juin.

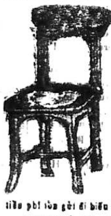
Tàu *Amboise* ở Marseille đã chạy sang Đông-Pháp ngày 16 Juin.

Tàu *Amiral Latouche Tréville* ở Colombo đã chạy đi Singapore ngày 16 Juin.

VẢI BÁN CÂN

Hiệu V. Demange bán vải ở phố Ngõ-Trạm Hanoi, mới nhận thêm được các thứ vải miếng bán cân như là: láng thâm, vải mộc và chúc-bâu trắng, giá hạ xin các quí khách chiếu-cố. 3289

Chúng ta nên lại cửa hàng này mà sắm đồ gỗ nhiều kiểu mẫu mới chế ra đẹp lắm và hạ hơn cả.

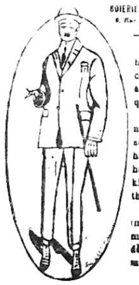


Cửa hàng tôi chuyên môn đóng và chế kiểu mẫu đồ gỗ rất đẹp coi vì bán giá phải chăng, có in cả catalogue theo như lối bán quý quốc, vẫn gửi sang bên này, để hiểu các quý khách ở xa gần muốn dùng đến kiểu xem thì cho người nhà lại lấy hay là gửi thư lại thì tiện đính theo cả timbre làm tiền phí tôn gửi đi biếu các quý khách xem.

LƯU-BÁ-VI, Propriétaire
VĨNH-XƯƠNG
35, Rue Fellonneau tức là phố Lò-sũ, Hanoi
Téléphone 218 2331

NAM-THỊNH, Tailleur

SOIERIES NOUVEAUTÉS
6, Rue des Cantonnais
HANOI



Bản-hiệu bán và may các thứ quần áo Annam và quần áo Tây. Gấm, vóc, nhiễu, sa tây, sat.n, dạ, len, hàng Saigon, hàng Bắc kỳ, không thiếu thức gì, v. v. Mới lại vải imperméable màu cực đẹp, để may áo đi mưa. 2315

HIỆU BÀO-CHẾ VÀ LỤC-HỢP

CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM

Ed. MONTÈS

Quan Bào-chế hạng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 64

HÓA-HỌC CHẤT và các thứ thuốc bào-chế

THUỐC ĐAU MẮT Hiệu BONNET-CARD, trị các thứ đau mắt

THUỐC SOLUTION R. của ông ROLBÉ để chữa a-phiện
SOLUTION R. ROLBÉ
2 $ 50 một chai
[illegible]

Gouttes « MÉTHARSINATE »
1 $ 00 một lọ
Thuốc bổ máu; hâm âm-ngủ, mỏi mệt; không muốn làm việc gì: dùng thuốc này hay lắm!

Mấy thứ bản-hiệu hay bán:
Các thứ thuốc nước dùng [illegible] như thuốc bổ CACODYLATE DE SOUDE
Thuốc tiêm gọi là 914, trị bệnh Giang-mai
Thuốc ho-gió SIROP PECTORAL bậc cổ, sổ-mũi. Thuốc tao chỉ người lớn dùng được thôi
Thuốc lậu hiệu MONTÈS
thuốc uống 2 $ 50 lọ 30 viên
thuốc thụt 0 $ 90 một chai
[illegible]

Gouttes « VIRGINIE »
1 $ 00 một lọ
[illegible]

ĐỒ BUỘC THUỐC
ĐỒ DÙNG ĐỂ THÍ-NGHIỆM HÓA-HỌC
ĐỒ MỔ-XẺ
Kính-ảnh, đồ-ảnh, thuốc-ảnh hiệu LUMIÈRE và JOUGLA và giấy ảnh, thuốc Citrate và thuốc Bromure
Bán cuộn và bán bao kín
Bán cất và bán lẻ
« THUỐC DÊRÊ »
0 $ 80 một chai 1/4 littre
[illegible]
Muốn dùng thuốc này trong một tháng thì nên mua một chai lớn littre. Giá có 3 $ 00 mà thôi.

RƯỢU QUINQUINA CUSSAC

Rất bổ
dùng cho những người ốm yếu.

BÁN TẠI
NHÀ
GUIONEAUD FRÈRES
ở Hanoi-Haiphong,
và tất cả các cửa hàng bán lẻ ở các tỉnh. 2351

Nhà Bán đồ « TÂM TÂM » Hà nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.



THÁI-HƯNG



21, Phố Hàng Bông, 21
HANOI

Kính trình các quí-khách, Bản-hiệu bán đủ các thứ mũ kiểu mới thật nhã (Casques Fantaisie) các thứ mũ mây (Chapeaux piqués), mũ feutres đủ các thứ mũi và khăn xếp nữa.

Bản-hiệu có nhiều thợ khéo, làm rất tinh-xảo, kỹ-lưỡng, nhanh-nhẹ. Giá bán hạ hơn các nơi.

Bản-hiệu có bán buôn, bán lẻ đi các tỉnh. Các quí-khách ở xa muốn mua hàng của bản-hiệu xin viết thư lại. Bản-hiệu sẽ gửi hàng đi ngay, theo lối lĩnh hóa giao ngân (Contre Remboursement). Xin các quí-khách chiếu cố.

2028 THÁI-HƯNG kính bạch

HIỆU BÁN KÍNH VỆ-SINH

Bản-hiệu bán đủ các thứ kính vệ-sinh xem sách, cận thị, các thứ kính dưỡng mục đủ các màu; kính đi ô-tô và tàu bay, nhiều kiểu lạ và đeo trông rất nhã mà giá lại rẻ hơn mọi nơi. Xin mời các ngài chiếu cố đến xem, bản-hiệu đã có riêng một tay chuyên môn thạo về nghề thửa kính để hầu tiếp các ngài.

LY-SENG-BAO dit CHÉONG-HING
2028 42, Phố hàng Bồ, Hanoi.

潘德成
PHAN-ĐỨC-THÀNH

GRANDS ARRIVAGES SOIERIES
CHINOISE, FRANÇAISE, TONKINOISE, DIVERSE ÉTOFFES ET THÉ DE CHINE

Bản hiệu bán đủ các thứ hàng Tàu, hàng Tây, hàng ngoài Bắc,
các thứ vải và chè Tàu Đan-xuân thực hiệu, may quần áo Annam và quần áo Tây, đủ các lối
Bản hiệu có bán vàng diệp Vĩnh-thịnh-long chính-hiệu

GROS & DÉTAIL
HANOI — 2, Rue des Cantonnais, 2 — HANOI

Kính trình các quí khách biết cho rằng bản hiệu chúng tôi bán nhiều các thức tơ lụa gấm vóc tạm khai sau này:

Hàng Bảo đại-triều đủ các phẩm, Gấm bông vàng bạc, Gấm thất thể, Gấm mặt chăn, Gấm ohng may ghế đệm, kim ngân đoạn thâm huyền, satin hoa trơn, nhiễu các thứ màu, cachemire, alpaga thượng hải tàu, sa vân minh, sa tây hoa và trơn. Long sa trơn, cầm châu hoa kim tiền tây, dạ nhung, the xuyến lĩnh trừu hàng Saigon, các thứ lĩnh Bưởi the sa lượt hàng Bắc kỳ, dạ fantaisie may áo pardessus, dạ đen, serge may quần áo tây, và các thứ tây tàu không thiếu thứ gì, lại có cả các thứ đồ làm lễ nhà thờ ở bên Đại pháp mới sang mà bán giá nhất định không phải mặc cả, xin mời các quí khách chiếu cố đến mua giúp cho, còn như các quí khách ở xa mà muốn lấy mẫu (échantillons) và hỏi giá, hoặc mua hàng thì bản hiệu sẽ gửi ngay và xin khai giá minh bạch. Hàng hóa mà gửi đi xa cũng tính giá như là các quí khách đến tại hiệu vậy. Hiện chúng tôi lại có cả thợ may quần áo Tây, và quần áo Annam rất khéo và bản hiệu đã thì lấy những người thợ thật là có trí khôn và rất khéo.

Các quí khách nào muốn may quần áo xin gửi cho một nửa tiền trước còn thì bản hiệu sẽ gửi Contre Remboursement.

CAFÉ, RESTAURANT
HOTEL DES COLONIES

TRUNG-BẮC KHÁCH-SẠN

Chính-quán tại phố hàng Trống, số 80 ngay cửa Nhà-Thờ
Phụ-quán có vườn hoa rộng rãi, ở số 68 cùng phố ấy.

Đủ các cách tiện-lợi và lịch-sự theo lối ăn ở của người Âu-châu

Bản-sạn thừa tiếp các quí-khách Tây-Âu và Đông-Á cũng một cách bình-đẳng, mà lại để tùy ý cho các ngài, người Nam-Việt hoặc người Trung-hoa, muốn ăn, ở, hoặc uống rượu chỗ biệt-tịch cũng được, và cũng một giá tiền.

Phụ-quán cũng có giây nói trực tiếp với chính-quán 2343

CÁO-BẠCH

Chúng tôi kính trình các quí-khách biết rằng chúng tôi thuận bán chịu Phốt-phát (Phosphates) đến mùa tháng mười gặt rồi mới lấy tiền, song những các nhà tư mà mua thì phải có gì chắc-chắn để gửi chúng tôi làm tin như là: đồ bán của nhà ruộng nương (Titres de propriétés) phiếu Quốc-trái (Titres d'Emprunt Français) phiếu Đông-pháp công-thải (Titres d'Emprunt Indochinois) vân vân.

Những giấy phiếu Quốc-trái, công-thải mà chúng tôi giữ để làm tin thì bao giờ cũng vẫn là của những các nhà mua hàng chịu đem gửi; mà khi đến hạn giả tiền mua chịu hàng rồi thì chúng tôi giả lại các giấy mà ấy, mà nếu đang khi chúng tôi giữ các giấy mà ấy có phiếu nào được mở trúng số thì cái số ấy vẫn thuộc về của người có phiếu đem gửi.

Những các làng đã cải lương rồi mà có những giấy phiếu ấy có thể mua chịu được phốt-phát muốn biết cách thức mua chịu phốt-phát thế nào thì các làng ấy cứ hỏi tại các tòa Công-sứ.

Kính cáo
SOCIÉTÉ DES PHOSPHATES DU TONKIN.
133, Avenue Paul Doumer,
2035 HAIPHONG.

Nº 110

TÁI-SINH-DUYÊN

(Sự-tích Mạnh-lệ-quân)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC *dịch thuật*

Một lúc lâu nữa, *Trưởng-hoa* tiểu-thư mới đứng dậy, cởi bỏ áo ngoài ra, chỉ mặc có một bộ áo lót mình, che khuất ngọn đèn đi, lại để đôi dao ở trên đầu giường rồi buông màn nằm ngủ.

Thần-vũ đạo-nhân dẫn lòng xuân phơi-phới nhưng cũng cố nhẫn-nại, chờ cho đến khi các thuyền đều im lặng như tờ. Bấy giờ sang canh hai, nghe tiếng ngáy khò-khò ở trong màn, biết là *Trưởng-hoa* tiểu thư đã ngủ say rồi vậy.

Thần vũ đạo-nhân nghĩ thầm âu là ta hãy mở cửa thuyền sẵn để phòng khi nguy-cấp, có lối mà tháo lui. Nghĩ vậy, liền rón rén ra mở cửa thuyền, để vừa một người đi lọt.

Thần-vũ-đạo-nhân lại nghĩ thầm: bây giờ ta nhân lúc nàng ngủ say, có lẽ ta ghẹo nguyệt trêu hoa mà nàng không biết. Nghĩ vậy, liền mở lồng đèn ra cho sáng, rồi rón-rén bước đến cạnh giường nằm, thò tay vén màn.

Ai ngờ *Trưởng-hoa* tiểu-thư nguyên là *Ngọc-nữ* giáng trần, sau này sẽ làm Chánh-cung hoàng-hậu, bởi vậy vẫn có quỉ-thần ủng-hộ. Khi *Thần-vũ đạo-nhân* thò tay vén màn thì bỗng thấy có một vị thần-tướng hiện hình, cầm roi đánh-đập.

Thần-vũ đạo nhân giật mình kinh sợ, vội-vàng rút đôi dao ở trong mình ra để đối địch. Vừa đánh vừa nghĩ thầm: giả-sử người con gái này có pháp-thuật, nhưng đang ngủ say thì cũng chẳng hóa phép được nào. Hai bên giao chiến, tiếng roi và tiếng dao nghe vùn-vụt bên tai.

Trưởng-hoa tiểu-thư đang ngủ, giật mình sực tỉnh, vội-vàng ngồi dậy, tay vén màn lên, và cầm đôi dao ở đầu giường để xua đỡ. Ánh đèn dẫn sáng quắc, mà chẳng trông thấy hình người đâu cả, chỉ nghe tiếng roi và tiếng dao. *Trưởng-hoa* tiểu-thư biết là có thích-khách, mới quát tháo rầm-rĩ lên.

Hai đứa nữ-tỳ tỉnh dậy, cũng hoảng-hốt kêu:

— Có giặc! có giặc!

Các thủy-thủ cũng đồng thanh mà kêu:

— Có giặc!

Thần-vũ đạo nhân sợ chạy không kịp, vội-vàng lách cửa thuyền chui ra, lại lên đứng trên mây. Các thuyền khác cũng đều náo-động. Mãi đến gần sáng, *Thần-vũ-đạo-nhân* mới cưỡi mây về trại. Lại nói chuyện *Trưởng-hoa* tiểu-thư nghe thấy bên giường không có tiếng gì nữa, bấy giờ mới trở dậy mặc áo, trông thấy cửa thuyền bỏ ngỏ, trong lòng lấy làm nghi-hoặc. Một lúc nữa thì trời sáng rõ, *Vương-thiếu-phủ* truyền hỏi xem đêm qua chiếc thuyền nào kêu « Có giặc! ».

Trưởng hoa tiểu-thư thuật chuyện cho nghe và nói:

— Tôi thấy cửa thuyền bỏ ngỏ, bên giường nghe có tiếng đao-kiếm, ngọn đèn sáng rực, vì thế sợ-hãi mà kêu rầm lên, nhưng không biết có sao như vậy?

Vương-thiếu phủ nói:

— Đó chắc là *Thần-vũ đạo-nhân* ngày nay kế cùng lực kiệt, cho nên lẻn đến để hành thích, nhưng hoàng-thiên ủng-hộ, đã sai thần-tướng cứu giúp, khiến hắn không hại được người.

Các tướng đều kinh-ngạc mà nói rằng:

— Yêu thuật quái lạ như vậy, giả-sử đêm nào hắn cũng lẻn đến để hành-thích thì biết làm thế nào?

Vương-thiếu-phủ nói:

— Không hề chi! hắn dùng yêu-thuật mà âm-mưu việc hành-thích là trái với cái lòng hiếu-sinh của đức thượng-đế, chắc chẳng bao lâu hắn sẽ phải diệt-vong. Các tướng cứ nên gia ý đề-phòng. Giả-sử hắn đến lần nữa, ta sẽ dùng phép mà bắt hắn.

Các tướng nghe nói, ngoài miệng dẫu khen phải, nhưng trong lòng vẫn có ý lo-ngại, ai nấy đều đốc-xuất bộ-thuộc để phòng-giữ cho cẩn-mật.

Thần vũ đạo-nhân về trại, vào yết kiến *Ô-tát-khải*. *Ô-tát-khải* hỏi:

— Đêm qua quân sư đi hành-thích thế nào?

Thần-vũ-đạo-nhân nói ra không tiện, mới phải nói đỡ mà đáp lại rằng:

— Hồi quá canh 3 đêm qua, tôi lẻn xuống thuyền quân *Nguyên* không ngờ va chạm, quân *Nguyên* kêu rầm lên, rồi các thuyền đều huyên náo dậy cả, bởi vậy thành ra chưa làm được việc gì.

Ô-tát-khải không bằng lòng mà rằng:

— Quân sư thì kế nào cũng hỏng cả, lại thêm để cho quân *Nguyên* chê cười.

Thần-vũ đạo-nhân cũng có ý thẹn, nói qua loa một vài câu chuyện, rồi cáo từ lui về thuyền mình. *Ô tát-khải* nghĩ thầm: pháp thuật của quân-sư đều thất bại cả. Ngày nay ta quân mòn tướng ít, ra đánh tất thua, mà rút quân về thì thế nào chúa-công ta cũng trách-phạt.

Ô tát-khải càng nghĩ lại càng buồn bã, quá trưa hôm ấy, mới truyền gia tướng dọn rượu, để uống cho giải muộn, mềm môi chén mãi, một bình chưa đủ, đến hai bình ba bình, mãi đến hết canh một, rượu đã say cả, không còn biết gì nữa, các gia-tướng mới vực lên giường, *Ô-tát-khải* nằm ngủ thiếp đi.

Trong khi giấc mộng, *Ô-tát-khải* nghĩ thầm: từ xưa đến nay, ta vẫn chưa hiểu thế lực quân *Nguyên* ra thế nào, âu là ngày nay ta ra mặt bể xem xét một chút. Nghĩ vậy, liền hiện xuất nguyên hình thành một con xích-giao, dài hơn 3 trượng, đầu to bằng cái bánh xe, thẳng lối chạy ra ngoài bể, đi đến chỗ nào thì sóng gió nổi lên ầm ầm.

Bấy giờ chưa đến canh hai, quân *Nguyên* còn thức cả, bỗng thấy các thuyền đều rập rềnh náo động, thám tử về báo rằng:

— Dạ dám bẩm quan nguyên-soái! Chúng tôi trông ở phía xa xa, thấy cồn sóng nổi cao, xô đẩy về phía thuyền quân ta, không khéo thì lại có yêu-thuật sang quấy rối đó!

Vương-thiếu-phủ nói:

— Vị tất đã phải!

Nói xong, hạ lệnh cho quân-sĩ đốt đuốc lên soi. Bấy giờ các thuyền đều đốt đuốc, ánh lửa rực rỡ, sáng như ban ngày, trông thấy ngọn sóng tự cửa bể *Sư-tử-khẩu* mà tiến dần dần đến.

Vương-thiếu-phủ nói:

— Nếu vậy quả là *Thần vũ-đạo-nhân* lại dùng yêu thuật đây, cho nên ngọn sóng mới từ chỗ ấy đi lại.

Nói xong tức khắc đem Phá lãng kính ra soi, không ngờ thứ kính ấy chỉ trị được những ngọn sóng bất-thường, hoặc là những ngọn sóng của yêu-thuật làm ra. Còn ngọn sóng này là ngọn sóng của giống xích-giao đi bể, thứ kính ấy không thể trừ được.

Con xích-giao ấy càng đi gần tới nơi thì sóng gió càng dữ dội, *Vương-thiếu-phủ* đang luống-cuống chưa biết dùng cách nào mà trừ cho được thì quan quân có người tinh mắt trông thấy, liền kêu lên rằng:

— Trời ơi! thảo nào mà sóng gió dữ-dội thế kia, có một con xích-giao đang cưỡi lên sóng lượn trên mặt bể. Nếu nó đi gần đến đây thì không khéo thuyền-bè phải vỡ đắm hết.

Bấy giờ các tướng đều trông thấy cả, đồng thanh mà kêu to lên rằng:

— Mặt bể có con xích-giao!

(Còn nữa)